



# LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

**Địa chỉ :** 289 Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, TP. HCM

**Email :** [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

**Website :** [longthuongxotchua.com](http://longthuongxotchua.com)

**ĐT :** 38.290.093

04/2012

**“Hãy nói cho thế giới biết về Lòng Thương Xót của Ta... Đây là dấu hiệu thời kỳ cuối hết; sau đó sẽ là ngày công lý”**

*(NK 848)*

**(Lưu hành nội bộ)**



# **THƯ THỈNH NGUYỆN**

Kính gửi:

Đức Hồng Y Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Sài Gòn TP HCM  
Quý Đức Tổng Giám Mục và Quý Đức Cha

Chúng con ở đây gồm một số Cha linh hướng Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) các Giáo phận và quý Cha quan tâm đến việc sùng kính LCTX:

01) Lm GB Võ Văn Ánh, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tổng Giáo phận Sài Gòn TP HCM.

02) Lm Giuse Bạch Kim Tri, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Giáo phận Phan Thiết.

03) Lm Phanxicô Nguyễn Văn Việt, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Giáo phận Vĩnh Long.

04) Lm Stêphanô Nguyễn Văn Đậu, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Giáo phận Buôn Mê Thuộc.

05) Lm GB Lê Quang Quý, Hạt trưởng Hạt Quảng Trị Giáo phận Huế.

06) Lm Giuse Phạm Ngọc Tuyển, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Bà Rịa Giáo phận Bà Rịa.

07) Lm Matthêu Trần Bảo Long, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Long Hương Giáo phận Bà Rịa.

08) Lm Phêrô Lâm Tấn Phát, Giáo phận Mỹ Tho.

09) Lm Giuse Trần Xuân Thịnh, Giáo phận Xuân Lộc.

10) Lm Gioan Nguyễn Thới Minh, Giáo phận Xuân Lộc.

Và 100 anh chị em giáo dân thuộc Ban trị sự LCTX các Giáo phận đang tĩnh tâm tại Bãi Dâu Vũng Tàu.

Theo sự phát triển ngày càng lan rộng trên thế giới và cách riêng tại khắp các Giáo phận ở Việt Nam về việc sùng kính LCTX. Chúng con nhận thấy việc sùng kính này đã đem lại cho các giáo hữu một đời sống đạo đức sốt sắng cùng việc hoán cải và canh tân đời sống. Nhưng bên cạnh đó, còn có nhiều giáo hữu thực hiện lòng sùng kính này bằng những tình cảm riêng theo thị hiếu, thiếu nền tảng đức tin.

Vì thế, chúng con thành tâm thỉnh nguyện lên Đức Hồng Y và quý Đức Cha kiến nghị lên Hội Đồng Giám Mục Việt Nam công nhận việc sùng kính này và có một đường lối chung cho toàn giáo hội Việt Nam, hầu mang lại nhiều lợi ích thiêng liêng cho các tín hữu.

Chúng con thành kính tri ân Đức Hồng Y, quý Đức Tổng Giám Mục và quý Đức Cha.

Bãi Dâu, ngày 21 tháng 3 năm 2012

Chúng con đồng ký tên



Lm GB Võ Văn Ánh

Lm Giuse Bạch Kim Tri

Lm Phanxicô Nguyễn Văn Việt

Lm Stêphanô Nguyễn Văn Đâu

Lm GB Lê Quang Quý

Lm Giuse Phạm Ngọc Tuyển

Lm Matthêu Trần Bảo Long

Lm Phêrô Lâm tấn Phát

Lm Giuse Trần Xuân Thịnh

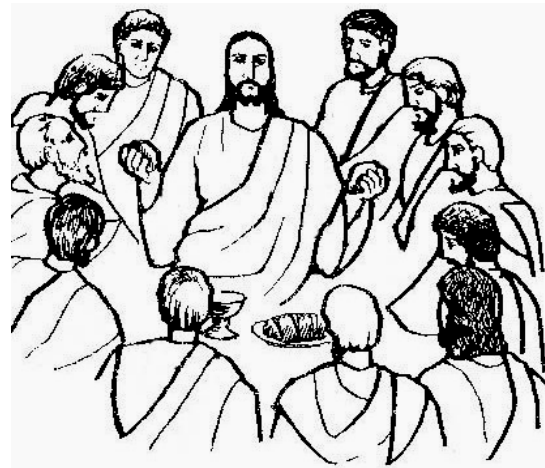
Lm Gioan Nguyễn Thới Minh

# Chúa Giêsu lập Bí Tích Thánh Thể

Lm. JB. Võ Văn Ánh

## 1. Chúa Giêsu lập Bí Tích Thánh Thể bằng cách nào?

Chúa Giêsu đã chọn lễ Vượt Qua để thực hiện điều Chúa đã loan báo là ban Mình và Máu Chúa làm lương thực nuôi sống các môn đệ (Lc 22, 7-20) và để thực hiện Lời hứa của Chúa là Thầy ở với các con mọi ngày cho đến tận thế (Mt 38, 20). Vào cuối bữa tiệc, Đức Giêsu làm một



cử chỉ báo trước hy lễ Thập giá mà Chúa sẽ dâng vào ngày hôm sau bằng cách biến đổi Bánh và Rượu thành Thịt và Máu Chúa làm hy lễ dâng lên Chúa Cha, rồi Ngài phân chia cho các môn đệ và truyền cho các ông phải làm việc này mà tưởng niệm cuộc Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa. Như thế, Chúa Giêsu đã muốn để lại cho Hội Thánh một hy lễ hữu hình, vì bản tính loài người cần như vậy. Hy lễ đẫm máu đã được thực hiện một lần duy nhất trên Thập giá, nhưng Hội Thánh sẽ được cử hành luôn mãi sự tái diễn hy lễ này để đem lại ơn cứu độ cho loài người.

## 2. Sự hiện diện của Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể

Đức Giêsu đã chết, đã sống lại và đang ngự bên hữu Chúa Cha để chuyển cầu cho chúng ta (Rm 8, 34). Tuy nhiên, đối với Hội Thánh, Chúa Giêsu vẫn hiện diện dưới nhiều hình thức: Lời Chúa, Kinh nguyện, người nghèo, cử hành Phụng vụ Bí Tích – nhưng đặc biệt nhất là trong Bí Tích Thánh Thể. Mỗi khi Hội Thánh cử hành Thánh lễ, Chúa Giêsu lại sinh ra và Mầu nhiệm hy

tế lại tái diễn để qua đó, Ngài ban ơn cứu rỗi và ở cùng con cái loài người cho đến tận thế.

### 3. Bí Tích Thánh Thể ban cho chúng ta ơn gì?

- Việc rước lễ giúp chúng ta tăng triển **sự hiệp thông với Chúa Kitô**. Sự hiệp thông này bắt đầu trong Bí Tích Thánh Tẩy, đạt tới đỉnh cao trong Bí Tích Thánh Thể, qua việc rước lễ. Như của ăn vật chất mang lại sự sống cho thân xác, việc rước lễ cũng đem lại sự sống kỳ diệu cho đời sống thiêng liêng của chúng ta. Mỗi khi được hiệp nhất với Chúa Giêsu qua hiệp lễ, đời sống tâm linh của chúng ta được trở nên vững mạnh, giúp chúng ta vượt thắng và xa lánh tội lỗi.

- Sự hiệp nhất với Chúa Giêsu trong Bí Tích Thánh Thể đưa đến **sự hiệp nhất giữa các tín hữu với nhau**, làm nên Hội Thánh (1 Cor 10, 16-17). Trong Bí Tích Thánh Thể, chúng ta được mời gọi trở nên một thân thể duy nhất mà Chúa Kitô là Đầu còn chúng ta là các chi thể, vì cùng chia sẻ một tấm bánh là Thân Mình của Chúa Giêsu.

- Bí Tích Thánh Thể là **một bảo chứng chắc chắn cho vinh quang Nước Trời sau này**, cho việc Phục Sinh thân xác của chúng ta. Là con người, chúng ta cần lương thực trần thế để sống cuộc đời tạm này – là con Thiên Chúa, chúng ta cần được lương thực thần linh để sống và tồn tại mãi mãi. Nếu Chúa Giêsu chỉ là người, thì thịt máu Chúa chỉ là lương thực trần gian, nhưng Chúa Giêsu là Thiên Chúa, nên Thịt Máu Chúa chính là sự sống thần linh.

### 4. Những điều kiện để được rước Thánh Thể?

Chúa Giêsu tha thiết mời gọi chúng ta rước Chúa trong Bí Tích Thánh Thể: "Nếu các người không ăn Thịt Con Người và uống Máu Ngài, các người không có sự sống nơi mình các người" (Ga 6, 53). Để chuẩn bị cho việc rước Chúa, chúng ta phải **xét mình** (1 Cor 11, 27-29). Ai biết mình đang mắc tội trọng, thì phải xưng tội trước khi rước lễ, phải **giữ chay Thánh Thể**, tức là kiêng ăn uống trước một giờ và phải khiêm tốn xin

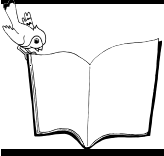


Chúa đổi mới tâm hồn mình tức là **sám hối** (Mt 8, 8). Phải **cúi mình thờ lạy Thánh Thể** khi còn cách một người, phải thưa **Amen** khi Thừa Tác Viên nói: Mình Thánh Chúa Kitô. Amen có nghĩa là một lời tuyên xưng đức tin: Vâng, con tin đây là Mình Thánh Chúa Kitô. Rước lễ rồi có phải cúi bái Chúa nữa không? Đương nhiên là **không** vì Chúa Giêsu đang hiện diện thật sự trong tâm hồn chúng ta – Mỗi ngày được rước lễ mấy lần? Mỗi ngày Hội Thánh cho phép rước lễ một lần, nếu ai có tham dự Thánh lễ thứ hai thì được rước lễ lần nữa. **Tôi đã rước lễ hai lần mỗi ngày.**

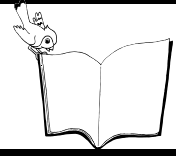
## **5. Sứ mệnh của người rước Chúa**

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã nói: "Mỗi lần chúng ta được dự phần vào Mình và Máu Người, chúng ta đã thật sự gặp gỡ Đức Kitô Phục Sinh, chúng ta không thể giữ lại cho mình niềm hân hoan mình đã cảm nghiệm. Việc gặp gỡ riêng tư với Chúa Kitô cách thường xuyên làm tăng triển và đào sâu nơi Hội Thánh và nơi mỗi tín hữu, một lời mời gọi khẩn thiết **làm chứng và rao giảng Tin Mừng**" (Gioan Phaolô II, Mane Nobiscum Domini, 24) – Kết thúc Thánh lễ là lời sai đi: Thánh lễ đã xong, anh chị em hãy ra đi **sống yêu thương và mang Chúa đến cho thế giới.**

*Bí Tích Thánh Thể sai chúng ta đi để bày tỏ tình yêu thương và bày tỏ tình đoàn kết với anh chị em đang sống thiếu thốn, chúng ta cũng được sai đi để **an ủi** những người đang sầu khổ, **giải phóng các nạn nhân** của những hình thức đàn áp, **đem lại hy vọng cho** những người mắc bệnh thời đại, những trẻ mồ côi, cũng như các trẻ em đường phố. Tuy nhiên yêu thương không dừng lại ở việc đáp ứng các nhu cầu vật chất, nhưng phải vươn tới **những người đói khát và thiếu thốn về tinh thần**. Có những người đang đói khát Lời Chúa, Tin Mừng của Chúa Kitô. Cho nên việc **Truyền giáo, dạy Giáo lý và dẫn đưa người ta đến với Hội Thánh** và các Bí Tích là sự cần thiết của tình yêu thương tha nhân.*



# SỐNG LỜI CHÚA



## LỄ LÁ (TƯỜNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CGS)

(Mc 14, 1; 15, 47)

### Chia sẻ Lời Chúa

#### Ca Khúc Khải Hoàn

Hôm nay Giáo hội mừng lễ Chúa Giêsu tiến vào thành Giêrusalem, chuẩn bị cho sự tiến vào thành Thánh Giêrusalem Thiên quốc. Giáo hội đặt lễ này vào ngày Chúa nhật, ngày Chúa phục sinh, ngày Chúa chiến thắng Khải Hoàn, chiến thắng tội ác và sự chết... Để từ đây, mọi người tin vào Chúa sẽ cùng với Chúa chiến thắng tội ác của chính mình và thế gian, để cùng nhau vượt qua sự chết mà tiến vào thành thánh trên Trời...



Chúa tiến vào thành với dung mạo và cách thế như một vị Vua. Theo truyền thống Vua David và các vua Do Thái, Chúa cỡi trên lưng một con vật, dân chúng lấy áo choàng lót đường, với những nhành vạt tuế tung hô: "Hoan hô! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! Chúc tụng triều đại vua David, tổ phụ chúng ta đang tới. Hoan hô trên các tầng trời!"

Nhưng Chúa chọn cỡi lừa là con vật tượng trưng cho hoà bình (thay vì chọn ngựa là con vật để lâm chiến). Chúa sẽ chiến đấu cho dân một vùng đất của hạnh phúc và trường tồn bằng con đường hoà bình. Chúa đi giữa mùi hương xuân của những ngành lá ô-liu. Chúa sẽ lâm chiến cho Tình yêu. Trong trận chiến này, sẽ không có đổ máu của "kẻ thù" mà chỉ có máu hiến tế cho tình yêu - Trong ngày lễ này Giáo hội chọn những

bài đọc về sự thương khó của Chúa. Vì đây là chiến đờ Chúa dành cho những người muốn theo Chúa chiến thắng cho công lý, hoà bình, và Tình yêu vĩnh cửu...:

- Vâng phục Thánh Ý Cha cho đến chết, và chết trên thập giá: "Lạy Cha nếu có thể xin cất chén đắng này cho Con, nhưng đừng theo ý Con, mà cho ý Cha được trọn".

- Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu thí mạng sống vì người mình yêu: "Đây là Mình Thầy...; Đây là Máu Thầy... Thầy sẽ thí mạng sống vì anh em,... Ai ăn Thịt và uống Máu Thầy thì sẽ sống muôn đời... Hãy làm việc này để nhớ đến Thầy".

- "Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để đức tin của anh em không bị lung lạc, để khỏi sa chước cám dỗ..."

- Họ vu cáo và đòi giết Chúa. Trên đường lên núi Sọ, Chúa ngã... không phải vì cây thập giá nặng nhưng vì lòng oằn đau về những tội lỗi loài người! Nhưng trên thập giá Chúa đã tha thứ cho kẻ trộm biết ăn năn, và tha thứ cho những người cáo gian và ra lệnh đóng đinh Chúa.

- Chúa luôn có Mẹ Maria đồng hành trong cuộc đời, nhất là khi Chúa đi vào đường thập giá và trút hơi thở cuối cùng...

- Chúa phó linh hồn trong tay Chúa Cha... Và trong Thần Khí, Chúa đã phục sinh... để vào lại vương quốc Tình yêu vĩnh cửu của Chúa Cha hằng sống...

Hãy cầm những cành lá vụn tuế và ngành ô-liu trong tay, vẫy mạnh và hô to: "Đây là đường lối tôi muốn theo, muốn chiến đấu và chiến thắng... như Chúa của tôi." Có thể nước mắt sẽ rơi trên những nhánh lá hoà bình, nhưng hãy dũng cảm trong trận chiến của Tình yêu... Nước mắt của Tình yêu sẽ mang cho ta sự bình an đích thực và sức mạnh thay vì đắng cay của thù hận. Để cuối đường đời ta có thể nói như Chúa Giêsu: "Con phó linh hồn con trong tay Cha" rồi gục đầu phó thác cho Thần Khí và tiến thẳng vào Thiên quốc nơi Chúa dành sẵn cho những kẻ chiến thắng trong hoà bình...



## MỪNG CHÚA PHỤC SINH (Ga 20, 1-9)

### Chia sẻ Lời Chúa

### **Sự Chết Và PHỤC SINH Của CHÚA Chính Là Sự Cứu Sống Chúng Ta**

Vì thương con người Chúa đã hạ mình xuống thế mặc lấy xác thể của một nhân loại hoàn hảo, một xác thể tinh tuyền đầy năng lực sống trước khi Adong Evà phạm tội và một linh hồn là chính Thiên Tính của Ngài.

Với xác thể Thiên Chúa tinh tuyền ấy, Chúa Kitô đã sẵn sàng hy sinh gánh chịu mọi khổ nhục, mọi xúc phạm, mọi lăng mạ, mọi đòn vọt và hành tội trên thập giá làm nên giá công ơn vô lượng cứu chuộc được hết mọi người chúng ta. Chính công ơn ấy đã trở nên năng lực làm phục sinh chính thể xác Ngài sau khi bị giết chết và toàn thể nhân loại trong ngày tận thế.



Với linh hồn thiên tính, Chúa cũng đã lấy hết ý chí khiêm hạ vâng phục thánh ý Chúa Cha, không đòi quyền ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng chấp nhận như một tôi đòi để lập công cứu rỗi linh hồn thể nhân. Chính công phúc cao cả ấy đã có năng lực phục hồi sự sống lại cho các linh hồn.

Do đó, sự chết và phục sinh của Chúa Kitô chính là năng lực phục hồi sự sống thật cho nhân loại và việc chúng ta long trọng cử hành lễ Chúa Phục sinh đêm nay cùng khắp mọi nơi trên thế giới nói lên điều xác tín đó. "Tôi tin xác loài người sẽ sống lại, tôi tin linh hồn hằng sống vậy. Amen".

Qua Bí tích rửa tội, chúng ta đã được nhận lại làm con Thiên Chúa. Qua Bí tích rửa tội chúng ta cũng được phục hồi ơn thánh, được quyền thừa hưởng nước trời. Qua Bí tích Rửa tội năng lực phục sinh của Chúa Kitô được giữ lại mãi trong chúng

ta và làm động lực giúp chúng ta phục hồi mỗi khi chúng ta lãnh nhận ơn hòa giải.

Vậy để nên như hạt giống, nên như giọt nước mưa, nên như men trong bột, nên người công giáo đầy năng lực "sống thật", chúng ta hãy sống "thân mật" với Chúa, dầu bên ngoài vẫn làmụng, vẫn ăn uống, vẫn nghỉ ngơi, vẫn xử sự như mọi người, nhưng ý nghĩa cuộc đời và lý tưởng đời sống chúng ta phải sống khác hẳn, sống theo tinh thần Phúc âm:

- Nhiệt thành và sốt sắng trong việc sống đạo.
- Năng tập tành các nhân đức và hãm dẹp các đam mê.
- Sống quảng đại và bác ái với tha nhân.
- Xa tránh những thói hư tật xấu và dục vọng bất chính.

"Sống thật" còn có nghĩa là cuộc sống trần gian này phải sạch tội, phải nên người, phải nên thánh thiện, bởi vì người sống theo đam mê, sống trong tội lỗi thì dù có "sống về thể xác" nhưng kỳ thực họ đã "chết về phần linh hồn" rồi, nên không kể là "sống thật" nữa.

Lạy Chúa, xin cho chúng con luôn hiểu được rằng "Năng lực Phục sinh" của Chúa là sức sống mãnh liệt đang tiềm ẩn trong con, giúp con thắng lướt mọi sự dữ, mọi tật xấu và là sức sống giúp con biết sống mỗi ngày một ngày lành và thánh thiện. Amen.

### **ĐẠI LỄ KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT (Ga 20, 19-31)**

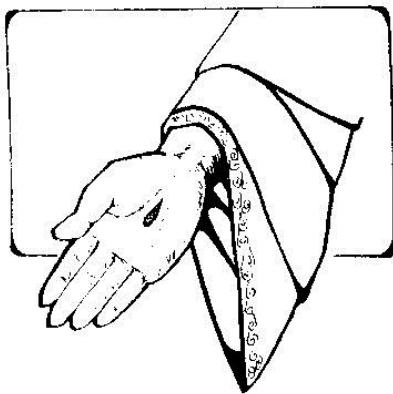
#### **Chia sẻ Lời Chúa**

#### **Lạy Thầy Con Tin!**

Sau ngày Chúa Giêsu chết, lòng các Tông Đồ tràn ngập bao nỗi kinh hoàng; các ngài như những chiến sĩ bại trận; một nhóm người mất hết tinh thần, ý chí; một nhóm người sống trong sự sợ hãi và mất hết niềm tin. "Sợ" là yếu tố quan trọng, được Thánh Gioan diễn tả qua bài Tin Mừng hôm nay: "Nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái" (Ga 20:19). Các ngài sợ đến nỗi không dám bước chân ra

ngoài. Cửa đóng, then cài, ngày qua ngày, các Tông Đồ im hơi lặng tiếng, khép mình trong căn phòng chật hẹp.

Rồi đột nhiên, Chúa Giê-su hiện ra, đứng giữa các môn đệ và nói: "Chúc anh em được bình an!" (Ga 20:19). Hơi thở ấm áp của Chúa thổi lên các ông, khiến lòng các ông tràn ngập niềm vui khó tả, như người sắp chết đuối vớ được phao! Nhận được ơn bình an và Chúa Thánh Linh do Chúa Giê-su ban cho, các Tông Đồ không còn sợ hãi nữa và cảm thấy như thoát khỏi mọi xiềng xích ràng buộc từ bao lâu nay.



Hôm ấy, Tôma không có mặt, nên khi nghe các môn đệ khác kể lại sự việc Chúa hiện ra; Tôma cho là chuyện bịa đặt, một việc rất khó tin, nên đã trả lời một cách quyết liệt: "Nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh, không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin" (Ga 20:25). Cũng như các Tông Đồ khác, Tôma rất sợ người Do-thái và tin rằng câu chuyện Chúa sống lại là một ảo tưởng. Tôma không tin!

Khi Chúa hiện ra lần thứ hai với các môn đệ, có cả Tôma, ông đã thấy, đã tin và thốt lên với nỗi vui mừng trong cơn bàng hoàng sửng sốt: "Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con" (Ga 20:28).

Có lẽ, chúng ta nên dừng lại đây đôi phút để tự suy xét. Trong thế giới ngày nay, ai là người khi mới nghe qua việc Chúa sống lại và tin ngay, không cần phải hỏi lại hoặc tìm hiểu? Sự "cứng lòng" của Tôma có đáng chê trách không? Tại sao Chúa để cho sự việc "không tin" của Tôma xảy ra? Tại sao với quyền năng cao cả, Chúa lại để các Tông Đồ là những người đã sống kề cận Chúa trong ba năm trường, phải chịu cảnh lo âu, sợ hãi, yếu đuối như bất cứ người yếu hèn nhất trên thế gian này? Chúng ta có quyền đặt ra trăm ngàn câu hỏi "tại sao?".

Nhưng ví thử các môn đệ có cùng một niềm tin là Chúa sẽ sống lại và vững lòng chờ đợi, không cần phải sợ sệt, nghi nan, thì liệu rằng các ngài có thể tránh được sự nghi ngờ khi dân

chúng nghĩ rằng mình đã bị mê hoặc vì các Tông Đồ đã bịa đặt, bịt mắt mọi người khiến cho ai nghe qua cũng phải tin theo?

Có thể chúng ta phải cảm kích sự yếu đuối của các Tông Đồ và nhất là sự "cứng lòng" của Tôma, vì nhờ các ngài đã sống trong tình trạng lo âu, sợ hãi, hầu như hoàn toàn thất vọng, và khi Chúa đến đã mang lại cho các Tông Đồ nguồn an vui, tràn đầy hy vọng và một niềm tin trọn vẹn, để nhờ đó dù có bị tan xương nát thịt, các ngài cũng không sờn lòng khi làm chứng cho Chúa Kitô Phục Sinh; và cũng nhờ đó mỗi người chúng ta mới được thừa hưởng một Giáo Hội vững mạnh ngày nay.

Chúa Kitô đã sống lại vinh hiển. Với lòng tin mạnh mẽ của các Tông Đồ, Tin Mừng đã tràn lan đến tận cùng trái đất. Riêng Thánh Tôma, một thân một mình đã vượt ngàn dặm, mang Tin Mừng cho hàng triệu người tại Ấn Độ. Sự kiện này làm ứng nghiệm lời tuyên bố của Gamaliel trước Thượng Hội Đồng Sanhedrin trong phiên tòa xử các Tông Đồ: "Nếu công việc này là do người phàm, tất sẽ bị phá hủy; còn nếu quả thật là do Thiên Chúa, thì quý vị không thể nào phá hủy được." (TĐCV 5:38-39)

### **CHÚA NHẬT 3 PHỤC SINH – NĂM B (Lc 24, 35-48)**

#### **Chia sẻ Lời Chúa**

##### **Các con là chứng nhân của Thầy**

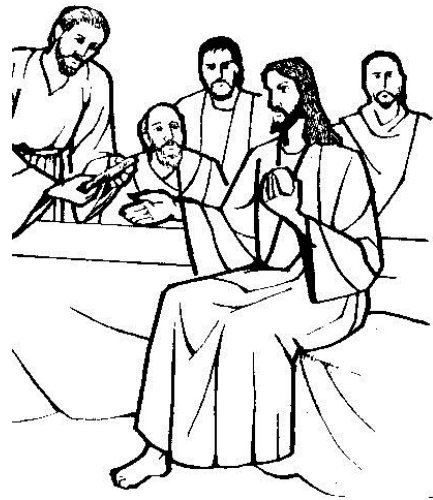
Câu chuyện "Cái tách đựng trà" của Lã Phụng Tiên sau đây nói lên ý nghĩa Lời Chúa đến với chúng ta hôm nay:

*Một hôm có hai ông bà sang trọng bước vào một cửa tiệm bán đồ sành đồ sứ. Bà đến bên quầy hàng bày đầy những ly tách, bà cầm một cái tách uống trà lên và tỏ vẻ với ông: "Ông này, coi cái tách uống nước dễ thương quá!" Ông cầm lấy ngắm nghía một hồi rồi nói: "Đúng, bà nói đúng. Đây là cái tách đựng trà dễ thương nhất mà tôi đã thấy". Tách trà liền nói: "Cám ơn ông bà khen tặng, nhưng cháu không phải luôn đẹp như vậy đâu". Bà hỏi lại: "Sao cháu lại khiêm nhường thế? Lúc nào cháu cũng đẹp!" Tách đựng trà trả lời: "Trước kia,*



cháu chỉ là cục đất sét xấu xa, thế nhưng, một ngày kia có người bàn tay ướm át ôm cháu bỏ lên bánh xe lăn. Sau đó ông quay cháu như chong chóng đến choáng váng. Cháu phát khóc mà ông cũng không tha. Bị xoay vần quá lâu, cháu đau mình mẩy đến muốn chết được. Sau cùng ông cho cháu ngừng, nhưng lại tệ hơn, ông bỏ cháu vào một cái lò nung nóng đến 500 độ. Cháu toát cả mồ hôi ra, da dẻ cháy khét, đen thui... Ông mới chịu cho cháu ra khỏi lò. Nhưng cô thư ký của ông quét lên mình cháu một lớp sơn khét lẹt, vẽ rỗng rảnh vào mình cháu rồi cô đặt cháu vào một chiếc lò nung còn tệ hơn lần trước, khiến da dẻ cháu xém lại, cứng nhắc như một cái vẩy bằng sành. Sau cùng, cô để cháu ở ngoài cho nguội, rồi để lên kệ này bên cạnh chiếc gương to lớn. Cháu không thể tin được mình đẹp như thế. Cháu đã nhận thức ra rằng: Những đau đớn cháu chịu thật đáng giá và mang lại cho cháu một vẻ mỹ miều vẫn còn tồn tại."

Câu chuyện "Cái tách đựng trà" cũng mang một sứ điệp giống như bài Tin Mừng hôm nay. Trước khi Chúa Giêsu sống lại vinh quang, Ngài đã chịu khổ hình và đã chết đi trong đau khổ mà Thánh Phêrô đã tường trình rằng: Thiên Chúa đã cho Đức Kitô từ cõi chết sống lại để "hoàn tất việc Người dùng miệng các tiên tri mà báo trước. Đức Kitô của Ngài phải chịu khổ hình".



Thánh Luca cũng thuật lời Chúa Kitô nhắc lại lời tiên tri: "Có lời chép rằng: Đấng Kitô sẽ phải chịu thương khó, và ngày thứ ba Người sẽ từ cõi chết sống lại... Còn các con, các con sẽ làm chứng nhân về những điều ấy" (Lc 24:46-48).

**Muốn làm chứng cho Chúa Kitô thì chúng ta cũng phải khóc, phải khổ như chiếc tách đựng trà và giống như Chúa Kitô đã chịu khổ đau trước khi phục sinh vinh hiển. Nếu muốn nên người hữu dụng và đẹp lòng Chúa,**

**chúng ta cũng phải sẵn sàng đón nhận những đau khổ như Ngài.**

## **CHÚA NHẬT 4 PHỤC SINH – NĂM B (Ga 10, 11-18)**

### **Chia sẻ lời Chúa**

#### **Chúa Chiên Lành**

Tony năm nay 28 tuổi, độc thân, cuộc sống tương đối khá về tài chánh vì anh là một chuyên viên định giá các chương trình xây cất nhà cho một công ty xây cất lớn có các chi nhánh tại nhiều tiểu bang. Thế rồi một buổi sáng trong khi lái xe đi làm anh đã ngủ gục vì đêm trước gần như thức trắng đêm nhậu nhẹt với bạn bè. Khi mở mắt ra anh chỉ thấy màu trắng của trần nhà, đầu đau như búa bổ, toàn thân đau đớn không cử động được và anh nghe tiếng của mẹ đang gọi tên anh. Anh cố gắng trả lời nhưng cổ anh bị nghẹn cứng vì ống của máy thở luồn vào phổi qua cuống họng. Anh cố gắng hết sức để làm một cử chỉ gì đó cho mẹ anh biết nhưng hoàn toàn thất vọng, vì toàn thân anh hình như không còn một nơi nào lành lặn. Anh đã mất nhiều tháng nằm bệnh viện và tới nay thì nửa người bên phải và từ thắt lưng xuống tới hai chân bị tê bại không sử dụng được.

Tôi đến thăm các bệnh nhân và những người lớn tuổi trong viện dưỡng lão hàng tuần, và tôi đã gặp anh do sự tình cờ hay do Chúa xếp đặt, vì anh vừa được đưa đến chung phòng với một thanh niên mà tôi vẫn thăm. Sau vài lần thăm viếng, anh đã nói chuyện được nhiều hơn và anh cho biết là anh có ý muốn trở thành một người Công giáo, tôi không hỏi anh tại sao mà chỉ hứa là sẽ giúp anh. Sau đó tôi đưa đến cho anh cuốn sách giáo lý dành cho người lớn để anh đọc. Khoảng một tháng sau, khi tôi đến thăm thì anh vén cánh tay áo và cho tôi xem nơi bả vai xăm (tattoo) hình Chúa Giêsu bế trên tay một con chiên. Tôi vờ hỏi anh có nghĩa gì thì anh trả lời: "Tôi là con chiên lạc, Chúa đã tìm thấy tôi và Chúa là chủ chiên".

Câu chuyện của anh Tony chỉ là một trong rất nhiều câu chuyện xảy ra hàng ngày. Nhưng cái khác ở đây là anh nhận ra



Chúa Giêsu là chủ chiên, Mục tử tốt lành mà chúng ta đã nghe trong bài Phúc Âm hôm nay. Là người Công giáo chúng ta có thật sự nhận ra Chúa Giêsu là chủ chiên nhân lành, thương yêu đoàn chiên của mình và hy sinh cả mạng sống để bảo vệ đoàn chiên khỏi miệng sói dữ là tội lỗi không? Bốn phận của chúng ta là những con chiên có thái độ nào đối với chủ chiên? Vị chủ chiên gần chúng ta nhất là cha xứ. Tất cả công việc, những hy sinh của ngài cho giáo xứ gần như chúng ta không để ý đến. Ngược lại, những điều chúng ta không đồng ý, những lầm lẫn nhỏ mọn của cha xứ thì chúng ta bàn ra tán vào, chống đối, chê bai. Thay vì tiếp tay với cha xứ để giúp giáo xứ đoàn kết, thăng tiến thì có khi chúng ta lại chia bè chia đảng để chống đối làm cho giáo xứ điêu tàn. Con chiên có thể bỏ đàn nhảy rào đi nơi khác, nhưng chủ chăn không thể bỏ đàn chiên của mình.

Chính Chúa Giêsu đã cho chúng ta biết còn nhiều chiên chưa thuộc và đàn, không chỉ hiểu là những người chưa nhận biết Chúa mà cả những người đã nhận biết Chúa nhưng không sống hoà hợp yêu thương với mọi người trong giáo xứ hay cộng đoàn.

Nếu trong gia đình của có năm bảy người con, mỗi đứa có một cá tính khác biệt, có đứa vâng lời, có đứa ương ngạnh làm cha mẹ buồn lòng, có đứa hư thân mất nết làm cha mẹ đau xót xấu hổ, thì trong một giáo xứ, cộng đoàn phải có hàng ngàn cá tính khác biệt mà cha xứ phải đối diện. Rộng hơn đến Giáo hội hoàn vũ, vị cha chung của chúng ta là Đức Giáo Hoàng sẽ đau khổ thế nào khi thấy đoàn chiên của mình có rất nhiều con ngang bướng?



Lạy Chúa Giêsu, xin cho con trở thành một con chiên ngoan ngoãn trong đàn chiên của Chúa, vì Chúa là Chúa Chiên Lành đã hy sinh mạng sống để bảo vệ con và cho con được hưởng hạnh phúc. Xin đừng để tội lỗi lôi cuốn con ra khỏi đàn nhưng giúp con biết đưa các chiên khác về một đàn. Amen

HỌC HỎI LINH ĐẠO

# Lòng Chúa Thương Xót trong Thánh Kinh

*BBT (Chuyển ngữ từ TheDivineMercy.org)*

**LTS. Bài viết này dựa vào Tông thư "Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót" [Rich in Mercy (Anh ngữ), Dives in Misericordia (La ngữ)] của Chân phước Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Đây là loại bài "cao cấp" nên rất khó lĩnh hội ngay, vì thế bạn cần đọc chậm và suy nghĩ nhiều theo linh hứng của Chúa Thánh Thần. Đừng đọc cả một lúc, mỗi lần đọc một ít. Chúc bạn được Chúa Thánh Thần linh hứng để hiểu đúng linh đạo này. Xin mời bạn!**

### **KỶ III**

*(Tiếp theo kỳ trước – xin coi từ số tháng 02-2012)*



Trong Phúc âm của thánh sử Luca có dụ ngôn Con Chiên Lạc (x. Lc 15:4-7) và dụ ngôn Đồng Bạc Bị Mất (x. Lc 15:8-9). Mỗi lần đều có mức nhấn mạnh tương tự về niềm vui có trong trường hợp của đứa con hoang đàng (x. Lc 15:11-32). Lòng thành tín của người cha hoàn toàn được tập trung vào tính nhân bản đối với đứa con hư hỏng, về nhân phẩm của đứa con.

Điều này giải thích mọi niềm vui nổi mừng lúc đứa con trở về nhà. Do đó người ta có thể nói rằng tình thương dành cho đứa con là tình yêu xuất phát từ chính bản chất tình phụ tử, theo cách thức bắt buộc người cha quan tâm đến nhân phẩm của đứa con. Mỗi quan tâm này là thước đo tình yêu thương của người cha, tình yêu thương mà thánh Phaolô diễn tả: "Đức mến thì nhấn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh



*vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả. Đức mến không bao giờ mất được. Ôn nói tiên tri ư? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chẳng? Có ngày sẽ hết. Ôn hiểu biết ư? Rồi cũng chẳng còn”(1 Cr 13:4-8).*

Lòng Thương Xót – như Đức Kitô đã bày tỏ trong dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu (hoặc dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng) – có dạng nội tại của tình yêu trong Tân ước gọi là “agape”. Tình yêu thương này có thể đạt tới mọi đứa con hoang đàng, tới mọi nỗi khổ đau của con người, tới cả nỗi khốn khổ luân lý và tội lỗi.

Khi điều này xảy ra, con người là khách thể của LTX mà không hề cảm thấy bị hạ nhục, mà cảm thấy lại được tìm thấy và “được phục hồi giá trị”. Người cha bày tỏ niềm vui mừng đối với đứa con vừa “được tìm thấy” và như “chết sống lại”.

Niềm vui này thể hiện cái tốt nguyên trạng, dù đứa con hoang đàng cũng không thể ngăn cản tình cha thương con. Niềm vui đó còn thể hiện cái tốt lại được tìm thấy, khi đứa con trở về thú nhận tội lỗi. Điều xảy ra giữa mỗi quan hệ phụ tử trong dụ ngôn của Chúa Giêsu không được đánh giá “từ bên ngoài”. Định kiến của chúng ta về LTX đa số là hậu quả của việc chúng ta **đánh giá theo bề ngoài**.

Thi thoảng điều này xảy ra bằng cách theo phương pháp đánh giá mà chúng ta thấy trong LTX vượt trên mọi mối quan hệ bất bình đẳng giữa người trao LTX và người nhận LTX. Do đó, chúng ta vội vã “chiết khấu” LTX mà “thu nhỏ” người nhận, cho nên chúng ta xúc phạm nhân phẩm người khác.

Dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng cho thấy thực tế khác hẳn: Mỗi quan hệ của LTX dựa trên kinh nghiệm chung của cái tốt là con người, kinh nghiệm chung của phẩm chất đúng nơi con người. Kinh nghiệm chung này làm cho đứa con hoang đàng bắt đầu tự nhận thấy mình và hành động của mình bằng sự thật trọn vẹn (đó là khiêm nhường). Mặt khác, vì chính lý do này mà đứa con trở thành cái tốt riêng của người cha: Người

cha thấy rõ cái tốt đạt được nhờ mẫu nhiệm của chân lý và yêu thương để người cha có vẻ quên mọi tội lỗi mà đứa con đã phạm.

Hoán cải là cách diễn tả cụ thể nhất về tác dụng của tình yêu và sự hiện hữu của LTX trong thế giới loài người. Dụ ngôn Đứa Con Hoang Đàng diễn tả theo cách đơn giản nhưng sâu sắc trong thực tế cải tà quy chánh.

Ý nghĩa riêng và đúng của LTX không chỉ bao gồm trong cách nhìn, mà còn xuyên suốt và đầy lòng trắc ẩn: LTX được diễn tả về phương diện đúng và riêng khi LTX phục hồi để đánh giá, thúc đẩy và thu hút những điều tốt từ mọi dạng của điều xấu hiện hữu trong thế giới và trong con người. Hãy hiểu theo cách này, LTX cấu thành nền tảng của sứ vụ cứu độ và sức mạnh trong sứ vụ của Đức Kitô.

Các tông đồ và các môn đệ của Ngài đã hiểu và thực hành LTX như cách của Ngài. LTX không bao giờ ngừng mặc khải, bằng tâm khảm và trong hành động, như bằng chứng hùng hồn về tình yêu: *"Đừng để cho sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác"* (x. Rm 12:21). Khuôn mặt đích thực của LTX phải được mặc khải theo cách mới. Mặc dù có nhiều định kiến, LTX vẫn thực sự rất cần thiết trong thời đại chúng ta.

### **LCTX được mặc khải trên Thánh giá và trong sự Phục sinh**



Sứ vụ của Đức Kitô và hoạt động của Ngài giữa nhân loại kết thúc bằng cái chết trên Thập giá và sự Phục sinh. Chúng ta phải thẩm thấu sự kiện cuối cùng này, nhất là theo ngôn ngữ của Công đồng Vatican II xác định là Mẫu nhiệm Vượt qua (Mysterium Paschale) – nếu chúng ta muốn diễn tả sâu sắc sự thật về LTX, như được mặc khải trong lịch sử cứu độ.

Ở mức cân nhắc này, chúng ta phải tiếp cận Tông thư Redemptor Hominis (Gioan Phaolô II, 1978). Thật vậy, thực tế

của ơn cứu độ, theo chiều kích con người, đã mặc khải những điều chưa từng nghe biết – về sự cao cả của con người, như Bài Exsultet (công bố trong đêm Vọng Phục Sinh) mô tả: *"Tội hồng phúc đã ban cho chúng ta Đấng cứu chuộc rất cao sang"*, ngay lúc chiều kích cứu độ của Thiên Chúa làm cho chúng ta có thể hồi sinh theo cách kinh nghiệm nhất và lịch sử nhất, để tiết lộ chiều sâu của tình yêu không chùn bước trước sự hy sinh khác thường của Chúa Con, để thỏa mãn lòng trung thành của Chúa Cha đối với loài người, tạo dựng chúng ta theo hình ảnh Ngài và chọn chúng ta từ khởi nguyên, nơi Chúa Con, đối với ân sủng và vinh quang.

Các sự kiện của ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, thậm chí trước đó, trong lời cầu nguyện tại Ghết-si-ma-ni, giới thiệu sự thay đổi nền tảng của toàn bộ sự mặc khải về tình yêu và LTX trong sứ vụ của Đức Kitô. Ngài "thi ân giáng phúc, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế" (Cv 10:38), đồng thời "chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền" (Mt 9:35), chính Ngài thực hiện LTX và kêu gọi LTX, khi Ngài bị bắt, bị đối xử tệ, bị kết án, bị đánh đòn, đội vòng gai, bị đóng đinh vào Thập giá và chết trong đau đớn vô cùng (x. Mc 15:37; Ga 19:30).

Lúc đó Ngài xứng đáng nhận LTX từ những người mà Ngài đã làm tốt cho họ, nhưng Ngài đã không nhận được. Ngay cả những người thân tín nhất cũng không thể bảo vệ Ngài khỏi kẻ ác. Ở giai đoạn cuối cùng của sứ vụ, các lời tiên tri, nhất là của tiên tri Isaia nói về Người Tôi Tớ Đau Khổ, hoàn toàn ứng nghiệm nơi Đức Kitô: *"Chính người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội, bị nghiền nát vì chúng ta lỗi lầm; người đã chịu sửa trị để chúng ta được bình an, đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành"* (Is 53:5).

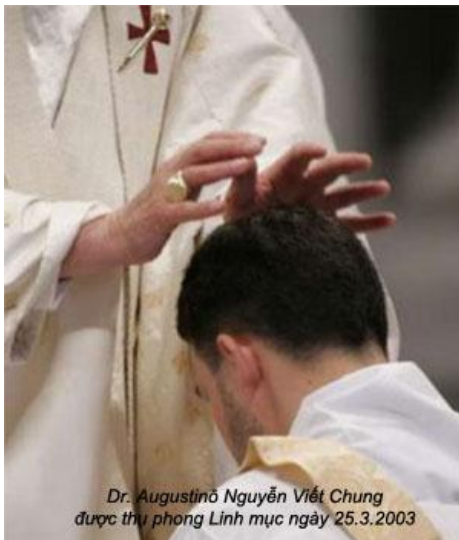
Đức Kitô, là người chịu đau khổ trong Vườn Cây Dầu và trên đồi Can-vê, đã thưa với Chúa Cha rằng Ngài đã thể hiện tình yêu của Chúa Cha cho mọi người. Nhưng Ngài cũng không được thoát khỏi đau khổ và cái chết trên Thập giá: *"Đấng chẳng hề biết tội là gì, thì Thiên Chúa đã biến Người thành hiện thân của tội lỗi vì chúng ta, để làm cho chúng ta nên công chính trong Người"* (2 Cr 5:21). (Còn tiếp)

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

# PHỤC VỤ NGƯỜI PHONG CÙ

*Phùng văn Phụng*

Một ngày vào năm 1973, các báo ở Sài Gòn đồng loạt đưa tin về cái chết của Jean Cassaigne, một người Pháp, nguyên là Giám Mục Sài Gòn nhưng lại qua đời tại một trại phong ở Di Linh, một nơi đèo heo hút gió trên đường từ Sài Gòn đi Đà Lạt. Nguyễn Viết Chung đọc tiểu sử của vị cố Giám Mục trên báo và không hiểu do đâu anh lại mong muốn được nên giống ngài ở chỗ phục vụ người cùng khổ cho đến hơi thở cuối cùng. Anh chẳng biết gì về Đạo Công giáo, thế mà Đức Cha Cassaigne lại là thần tượng của anh.



*Dr. Augustinô Nguyễn Viết Chung  
được thụ phong Linh mục ngày 25.3.2003*

cùng các bạn trường Y đến nhà thờ để xem Giáo sư Lichtenberger dâng lễ.

Năm 1974. Chung học Y Khoa Đại Học Sài Gòn. Tại đây anh gặp người công giáo đầu tiên trong đời anh, giáo sư bác sĩ Lichtenberger người Bỉ, dạy môn Mô phôi học. Chung ngưỡng mộ sự uyên bác khoa học vô song của ông. Các bài giảng vô cùng sinh động và phong phú của nhà khoa học uyên thâm một cách lạ lùng làm cho Chung mê mẩn. Chung kinh ngạc khám phá vị giáo sư khả kính này là một Linh mục Dòng Tên. Anh thường

Những năm học Y khoa không phải là dễ dàng đối với Nguyễn Viết Chung, anh phải làm thêm nhiều việc nặng nhọc kể cả đạp xích lô để kiếm tiền ăn học và phụ giúp gia đình.

Năm 1984, bác sĩ Chung khi đó 29 tuổi, xin được bổ nhiệm lên trại phong Di Linh để thực hiện giấc mơ lớn nhất của đời anh. Nhưng theo đúng thủ tục hành chánh thì anh phải trình

diện và chịu sự điều động của Sở Y tế Lâm Đồng. Bà trưởng phòng ngạc nhiên hỏi:

- Anh có điên không hay là anh bị cùi?

- Nếu tôi cùi thì bà đã thấy rồi. Còn có điên hay không thì tôi không biết, nhưng điều tôi biết là tôi mong muốn phục vụ những người cùi.

Từ ngày 01-7-1986 anh về làm việc tại phòng chống sốt rét của tỉnh Đồng Nai cho tới năm 1989. Từ năm 1990-1992 đổi về làm tại phòng xét nghiệm của bệnh viện da liễu Sài Gòn. Ở đây anh xin học thêm chuyên khoa da liễu, vì không bao giờ anh quên mộng ước của mình.

Năm 1993 Bác sĩ Chung tình nguyện lên công tác tại trại Phong Bến Sắn, Bình Dương. Tại đây, anh làm việc hăng say như để đạt được tâm nguyện của mình giống như Đức Giám Mục Cassaigne trong việc phục vụ bệnh phong cùi. Anh hết sức tận tụy không nề hà. Nhưng dù như thế anh vẫn thấy mình thua xa các nữ tu nữ tử Bác ái trong việc yêu thương phục vụ người bệnh. Các nữ tu luôn nhẫn nại lắng nghe phục vụ người bệnh hết lòng, không bao giờ làm họ buồn tủi. Tinh thần hy sinh, quảng đại đó khiến cho anh cảm phục. Anh cho rằng muốn có được tinh thần yêu thương người nghèo khổ như thế, anh phải trở thành một người giống như các nữ tu. Anh chưa phải là người công giáo, nên anh không thể hiểu được tinh thần làm việc của các Sơ. Anh cũng muốn được phục vụ với tinh thần giống như các Sơ.

Ngày 28-8-1993 bác sĩ Chung đến gặp Cha Hoàng văn Đoàn, dòng tên, tại Bình Dương xin học giáo lý tân tông. Ngày 15 tháng 5 năm 1994 bác sĩ Chung được cha chính xứ Bến Sắn, Linh mục Trần Thế Thuận làm lễ rửa tội cho anh tại nhà nguyện trại phong Bến Sắn. Nhưng bác sĩ Chung không hài lòng khi chưa được trở nên giống các Sơ để có thể yêu thương phục vụ người nghèo. Ở tuổi tứ tuần theo đuổi ơn gọi tu sĩ là một điều quá khó khăn.

Ngày 15.9.1994 bác sĩ Chung trở thành tập sinh lớn tuổi nhất của dòng Vinh Sơn nam số 40 đường Trần Phú, Đà Lạt.

Ngày lễ Truyền Tin 25.3.2003 Giáo hội trao tác vụ Linh mục cho thầy Augustinô Nguyễn Viết Chung qua lễ đặt tay của Giám mục Giuse Vũ Duy Thống tại nhà thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp Sài Gòn.

Ngày 3.4.2003, Linh mục Nguyễn Viết Chung quay về trại phong Bến sắn dâng Thánh lễ tạ ơn trong sự hân hoan của các bệnh nhân phong với sự hiện diện của cha sở Bến sắn, người mà 9 năm trước đây đã làm lễ rửa tội cho cha. Vẫn thái độ khiêm nhường, yêu thương và cung kính với các người bệnh vẫn xưng mình là “con” khi nói chuyện với các bệnh nhân lớn tuổi.

Tháng 3 năm 2009 tôi có về Sài Gòn có dẫn người cháu đến thăm Linh mục Nguyễn Viết Chung, cha dong dỏng cao, hơi ốm, nói năng nhỏ nhẹ: “Con cũng chỉ là cái máng để hứng lấy tình yêu thương của mọi người để mang đến cho những người kém may mắn”.

Nhà văn Hương Vĩnh có viết: “Ba vị đã tác động mạnh mẽ trên ơn gọi của cha Chung là Giám mục Jean Cassaigne, Linh mục Lichtenberger và Dì hai Loan (phục vụ trại phong Bến Sắn 17 năm, chết vì bệnh ung thư ở trại này). Cả ba cùng có mẫu số chung - như lời cha Chung - đó là họ đã rao giảng Tin Mừng cho cha bằng cuộc sống chứ không phải bằng lời nói.

Trong bài “Nguyễn Viết Chung và tiếng gọi của Chân Thiện Mỹ” cố Giáo sư Trần Duy Nhiên đã viết trong đoạn kết của bài này như sau:

“Thiên Chúa đã đến trong cuộc đời Nguyễn Viết Chung bằng những bước đi nhẹ nhàng. Nhưng mỗi lần Ngài đến là Ngài để lại dấu ấn sâu sắc trong một tâm hồn biết lắng nghe. Giữa bao nhiêu thần tượng trên thế gian. Nguyễn Viết Chung biết chốt một vài khuôn mẫu định hướng cho cuộc đời mình: Đức Cha Cassaigne, Cha Lichtenberger, Dì Hai Loan... Đây là chưa kể đến nhiều người khác trong đó có thân mẫu của mình, một người mẹ đã suốt đời âm thầm chịu đựng cho đến khi mù lòa. Giữa các gương mặt ấy có một nhân vật gần giống như Nguyễn Viết Chung: Linh mục Bác sĩ Marcel Lichtenberger. Thế nhưng con đường Chúa dẫn hai vị đi thì hoàn toàn trái ngược nhau. Năm 25 tuổi Cha Lichtenberger vì tình yêu Thiên Chúa thúc

bách phải đến với những con người bất hạnh tại Trung Hoa. Và trước những thương tích của Chúa Kitô thể hiện trên hình hài các bệnh nhân, cha đã trở về ngôi lại trên ghế nhà trường để rồi trở thành bác sĩ năm 48 tuổi. Ngược lại, bác sĩ Nguyễn Việt Chung tốt nghiệp bác sĩ năm 25 tuổi, thế rồi muốn chia sẻ trọn vẹn sự khổn cùng của bệnh nhân nên rất cục đã gặp Chúa Kitô chịu đóng đinh trong những con người bất hạnh. Và điều này khiến cho vị bác sĩ tận tâm kia từ bỏ mọi sự để trở thành Linh Mục của Chúa vào tuổi 48.”

### KẾT LUẬN

Theo Vietcatholic news: Ngày 18.10.2009, Giáo phận Xuân Lộc đón nhận 1114 tân tòng và hơn 2000 người là thân nhân, họ hàng, bạn bè của các tân tòng. Chủ sự Thánh lễ, Đức cha Đaminh Nguyễn Chu Trinh, Giám mục giáo phận Xuân Lộc, cùng đồng tế có Đức cha Micae Hoàng Đức Oanh, Giám mục giáo phận Kontum, và hơn 50 cha trong giáo phận.

Ở mỗi giáo xứ hay mỗi nhà thờ hàng năm đều có làm lễ Rửa tội cho người lớn, thông thường con số cũng vài chục người. Trong số những người nhận Bí tích thanh tẩy, con số không nhỏ là những người trí thức.

Con đường đến với Thiên Chúa tình yêu, đến với Hội Thánh Chúa bằng nhiều cách khác nhau. Tất cả đều được Thiên Chúa yêu thương mời gọi tìm về suối nguồn tình yêu là Thiên Chúa toàn năng, để được an ủi, để được hạnh phúc đời này lẫn hạnh phúc vĩnh cửu đời sau, sau khi mất.

(Theo Vietcatholic news)

Trên mặt sau tấm danh thiếp của một doanh nhân ghi:

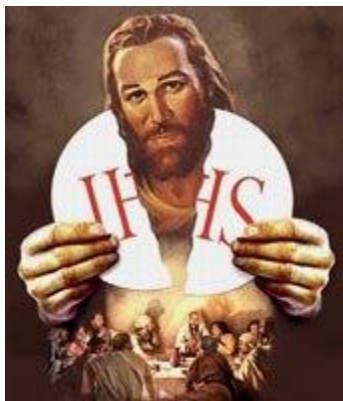
***"Phương thức hạnh phúc là không ghen ghét và không lo phiền. Sống đơn giản với chút ước vọng, cho nhiều hơn nhận. Làm đây cuộc sống bằng tình yêu. Gieo niềm vui ở mọi nơi. Quên mình và biết quan tâm người khác. Làm cho người khác những điều mà mình muốn. Vị tha, không vị kỷ".*** Hãy thử áp dụng 1 tuần, bạn sẽ thấy ngạc nhiên!

# Tháng 4: Kính Thánh Thể

Viễn Đông

**Ý chung:** Cầu cho ơn thiên triệu. Xin cho người trẻ nghe tiếng gọi của Chúa Kitô và bước theo Ngài trong chức linh mục hoặc tu trì.

**Ý truyền giáo:** Đức Kitô là niềm hy vọng của dân Phi châu. Xin cho Chúa Kitô nên dấu chỉ của niềm hy vọng chắc chắn cho người dân lục địa Phi châu.



Theo truyền thống, Giáo hội dành tháng Tư để tôn kính Thánh Thể. Điều khác biệt của người Công giáo đối với những người Kitô giáo khác là người Công giáo tin **Chúa Giêsu hiện diện thật trong Thánh Thể**, nghĩa là **bánh và rượu đã được Thiên Chúa thánh hóa để thực sự trở thành Mình và Máu Đức Kitô**.

Thường xuyên cầu nguyện trước Thánh Thể là con đường phát triển tâm linh. Khi chầu Thánh Thể, chúng ta tạ ơn Đức Kitô đã và đang tiếp tục hiện diện giữa chúng ta, không chỉ qua ân sủng mà còn qua chính Mình Máu Ngài trong Bí tích Thánh Thể. Mình thánh là Bánh của các Thiên thần tặng thêm sức mạnh và ban ơn cứu độ cho chúng ta.

Thánh Inhaxiô Loyola, vị sáng lập Dòng tên, là người rất yêu thích cầu nguyện trước Thánh Thể.

Khi hiện diện trước Thánh Thể, chúng ta rất dễ chia trí, lo ra vì bổ phận và những điều chúng ta quan ngại. Hãy cố gắng và chân thành cầu xin Chúa Giêsu Thánh Thể đổ đầy tình yêu Ngài vào tâm hồn chúng ta và hãy luôn thành tâm tín thác vào Ngài.

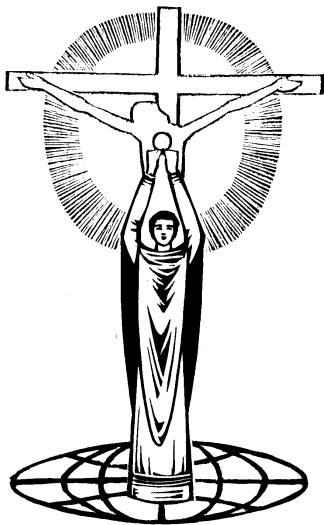
Thánh Thomas Aquinas, Tiến sĩ Giáo hội, nổi tiếng với bộ Tổng luận Thần học đồ sộ của ngài, nhưng ngài cũng viết những bài suy niệm về Kinh thánh, kể cả các bài thánh ca



(hymn) và những lời cầu nguyện. Những lời cầu nguyện tốt lành giúp chúng ta có thể nhờ đó mà biết cách tâm sự với Chúa Giêsu Thánh Thể. Tình yêu Chúa quá bao la, ngay cả khi chúng ta rước lễ bất xứng mà Ngài vẫn trao ban cho chúng ta chính Ngài.

Thánh Thể rất cần thiết cho đời sống Kitô hữu, đúng như Chúa Giêsu đã nói: *"Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được"* (Ga 15:5). Tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu cũng là cách thể hiện lòng biết ơn đối với Lòng Thương Xót và Tình Yêu của Ngài. Khi cầu nguyện, chúng ta cầu xin Chúa Giêsu Thánh Thể thanh tẩy tâm hồn chúng ta nên giống Thánh Tâm Ngài hơn.

Trước giờ bị nộp, Chúa Giêsu đã chính thức lập Bí tích Thánh Thể: *"Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy. Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26:26-27). Thánh Thể là chính



Chúa Giêsu ở với chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Con mắt phàm nhân chúng ta chỉ thấy bánh và rượu, nhưng đức tin cho chúng ta biết bánh và rượu được thánh hóa trở nên Thánh Thể Đức Kitô. Bằng niềm tin vào Thánh Thể, chúng ta nhận biết sự hiện diện thật của Đức Kitô trong Bí tích Thánh Thể và mong chờ ngày chúng ta không chỉ tin mà còn được thấy Ngài nhãn tiền trên Thiên quốc.

Thánh Thể cần thiết cho hạnh phúc và phần rỗi của chúng ta, vì Chúa Giêsu đã hứa: *"Ai ăn thịt và uống máu Tôi, thì được sống muôn đời, và Tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết"* (Ga 6:54), hoặc: *"Ai ăn thịt và uống máu Tôi thì ở lại trong Tôi, và Tôi ở lại trong người ấy"* (Ga 6:56). Nhưng nếu chúng ta bất xứng với Thánh Thể thì lại nguy hiểm, như "Satan đã nhập vào Giuđa" (Lc 22:3), và có thể sẽ trở nên án phạt đời đời cho chúng ta.

Khi chúng ta ở trước Thánh Thể, chúng ta chuyện trò với chính Chúa Giêsu như các tông đồ trực tiếp nói chuyện với Ngài vậy. Khi không thể rước lễ thật, chúng ta nên **rước Chúa thiêng liêng**, điều này chúng ta có thể làm bất cứ lúc nào và làm nhiều lần trong ngày. Theo thánh Phanxicô Assisi, rước Chúa thiêng liêng là hành động yêu mến Chúa.

Đón tiếp một vị vua, một vị nguyên thủ, một nhân vật quan trọng,... chúng ta sung sướng, hãnh diện, và chuẩn bị chu đáo, hướng chi khi chúng ta đón tiếp Vua các vua, Chúa các chúa, Chúa tể càn khôn và là Ngôi Hai Thiên Chúa. Chúng ta không chỉ được đón tiếp Ngài mà còn được chuyện trò thân mật và hòa tan vào Ngài. Thật kỳ diệu và hạnh phúc biết bao! Đừng coi việc rước lễ hàng ngày là một thói quen bình thường, vì có thể chúng ta lại khiến Chúa Giêsu cô đơn hơn nếu chúng ta rước lễ vì thói quen hoặc vì lý do nào đó chứ không vì yêu mến và không tâm sự với Ngài. Vì thế, mỗi khi rước lễ xong, chúng ta hãy đắm mình trong Chúa Thánh Thể, hòa tan vào Ngài và chuyện trò với Ngài mọi điều, chia sẻ vui buồn với Ngài, đồng thời xin Ngài ở lại với chúng ta mãi mãi.

**Lạy Chúa Giêsu, xin Thánh Thể Chúa ban cho chúng con sự sống đời đời, xin thả Lửa Yêu Mến trong chúng con, xin giúp chúng con say mến Thánh Thể bằng lòng khao khát mãnh liệt là được kết hiệp với Ngài không ngừng, và xin giúp chúng con thể hiện tình yêu ấy với mọi người trong đời sống hằng ngày. Amen.**

- **Thánh Thể là món quà (chính bản thân Chúa) đầy sáng tạo và yêu thương của Chúa Kitô để lại cho nhân loại.**
- **Trong 7 Bí Tích Chúa Giêsu đã thiết lập, Bí Tích cao quý nhất chính là Thánh Thể.**
- **Thánh Thể và Thánh Kinh không tách rời nhau, cả hai hợp lại mà làm nên một phụng vụ duy nhất trong thánh lễ.**

THỰC THI LÒNG THƯƠNG XÓT

# Hương vị yêu thương

Thom. Aq. Trâm Thiên Thu

**Đức Giêsu thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lâm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt (Mt 9:36).**



Giáo họ Xê-đăng (GP Ban Mê Thuột)

**GP Ban Mê Thuột** – Trong 3 ngày 9, 10 và 11-3-2012, ban chấp hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) của TGP Saigon và một số “khách” cùng đi làm công tác từ thiện Mùa Chay. Đoàn gồm 24 người. Nơi đến là 4 buôn làng thuộc GP Ban Mê Thuột, thuộc tỉnh Daklak. Làm từ thiện là bác ái, một trong 3 điều cần thiết để sống Mùa Chay: Ăn chay, cầu nguyện, và bác ái.

4 giờ 30 sáng thứ Bảy, 10-3-2012, đoàn chúng tôi đến nữ tu viện Đức Maria Nữ vương Hòa bình (1), tọa lạc tại 254 Xô viết Nghệ Tĩnh, TP Ban Mê Thuột, sát bên Nhà thờ Duy Linh. Các nữ tu dòng này là những người hướng dẫn đoàn từ thiện đến các “giáo điểm” tại xã Ea Quế, huyện Cư M’gar, thuộc GP Ban Mê

INH LUI Dominique Hun

1. Inh lui kơ minh Pòm Bả-Yong. 2. Yang Bả Bảk bả-xêh  
tap-pang Bảk mả pơ-jing plenh pơ-jing teh, pông  
tôm tở trong mắt bản gảh bảh duh mắt bản uh kơ  
gảh bảh. 3. Inh lui kơ minh pòm Kơ-drẻ Jẻ-xu Kri  
tỏ, Di jẻ Kan Bả-Yang, Kan tở-ngka Yang-Bả.

Kinh Tin Kính bằng tiếng Bana

Thuột. Đúng 7 giờ sáng, 3 nữ tu hướng dẫn đoàn từ thiện lên đường tới 4 “giáo điểm”, trong đó có 1 “điểm” nhỏ nhất và 1 “điểm” lớn nhất, thuộc Gx Quảng Nhiêu. Tổng cộng chuyến công tác này có hơn 600 phần quà (mì tôm, muối, đường, bột ngọt, nước mắt,...), linh ảnh LCTX và sách kinh. Nghe nói GP Ban Mê Thuột có hơn 100 buôn làng.

“Điểm” nhỏ nhất là Giáo họ Xê-đăng (2), với hơn 100 giáo dân người Xê-đăng (35 trong 40 gia đình). Theo tiếng Xê-đăng, câu “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài” được phát âm là **“Jêxu, ui m’nhô”**. Thấy nguyện đường của họ quá “đơn sơ” mà mũi lòng, nhưng lại thấy khâm phục vì niềm tin của họ vẫn mạnh mẽ. Chuyện trò thấy họ thật thà và đơn sơ qua giọng nói “lơ lơ”, đồng thời họ cũng rất hiền hòa và thân thiện. Cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết, kèm theo nụ cười rất tự nhiên. Đúng như Chúa Giêsu dạy: *“HỂ CÓ thì phải nói CÓ, mà KHÔNG thì phải nói KHÔNG. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ”* (Mt 5:37). Những món quà trao tay có giá trị vật chất “nhỏ”, nhưng niềm vui của họ thật “lớn”!

“Điểm” lớn nhất là Giáo họ Kon H’ring, với hơn 300 gia đình. “Kon” nghĩa là buôn (ấp, thôn, làng), nên cũng gọi là Buôn H’ring. Theo tiếng Ba-na, câu “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài” được phát âm là **“Jêxu Yang, proọc ui”**. Được biết, “Yang” hoặc “Yàng” là cách người dân tộc thiểu số tôn xưng chúa tể thần linh (tiếng Việt phát âm là Giàng), như người Kinh gọi là Thiên Chúa, ông Trời, Thượng đế, Ngọc hoàng.

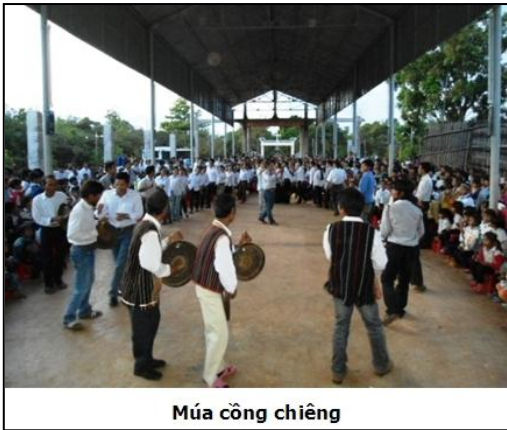
Đoàn từ thiện cùng chia sẻ bữa trưa và nghỉ ngơi tại Gx Kon H’ring. Một trong các món đặc sản là cơm lam và muối mọi, giản dị mà ngon miệng. Được biết Giáo họ Kon H’ring là 1 trong 18 Giáo họ thuộc Gx Quảng Nhiêu (thành lập ngày 15-8-1957), mỗi nơi cách nhau hơn chục km. LM chính xứ hiện nay là Gioan Nguyễn Sơn. Gx Quảng Nhiêu vừa có LM phó là Giuse Trịnh Văn Kính (thụ phong tháng 10-2010).

Buổi chiều, 15 giờ 30 bắt đầu nguyện kinh LCTX; 16 giờ 30 bắt đầu thánh lễ do LM Giuse Trịnh Văn Kính cử hành. LM Kính giảng theo “phong cách” dân tộc nên dùng cách nói giản dị nhưng không kém phần sâu sắc, với lối “hỏi-đáp” để những con-chiên-chất-phác-hiền-hòa dễ tiếp thu. Và họ cũng thật thà trả lời rất hồn nhiên.

Nhà thờ còn dở dang, tứ bề trống trơn, nhưng giáo dân vẫn sốt sắng tham dự khá đông, ước tính có hơn 600 người tham dự. Thật bất ngờ! Hai bên cung thánh có 2 điều “nhắc nhở”. Bên trái ghi: *“Giáo dục Kitô giáo: Hãy ở lại trong tình thương*

của Thầy” (Ga 15:9), bên phải ghi: “Sống đạo hôm nay: Xây dựng Văn hóa Sự sống – Văn hóa Tình thương”. Đó là những điều thực sự cần thiết cho cuộc sống trong xã hội ngày nay. Một “điều lạ” nữa là có lẽ gia đình nào cũng đi lễ cả nhà, vì thấy có vài chục em còn nhỏ, chưa xưng tội lần đầu, nhưng các em tham dự phụng vụ rất nghiêm trang (không nói chuyện, không ngo nguậy, không quay ngang quay dọc,...), mặc dù không có người “canh chừng”. Đây là điều chúng ta nên “học tập” những con người mà chúng ta tưởng là họ “đáng thương” như vậy!

Một “điều lạ” khác là bộ lễ được ca đoàn hát bằng tiếng Ba-



Múa công chiêng

na với giai điệu Tây nguyên độc đáo (nhạc của Ns Dominique Hun), hòa theo là tiếng cồng chiêng và tiếng đàn ghi-ta theo phong cách người dân tộc lại càng tăng thêm nét độc đáo. Người dân tộc vốn dĩ có chất “lửa” trong lòng nên họ hát thật chắc chắn và dứt khoát, người nghe như được tiếp “lửa”, đặc biệt là Kinh Tin Kính (Inh Lui). Tôi thấy

những người xung quanh, kể cả người lớn tuổi, đều hát lớn tiếng và hát hết mình. Các trưởng gia đình tham dự thánh lễ với chiếc áo truyền thống, gọi là Tụ-ten, làm bằng thổ cẩm màu đen với các sọc màu và tua màu sắc sỡ. Loại áo này họ chỉ mặc những dịp trọng đại.

Ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác. Một “điều lạ” khác nữa là hầu như 100% các giáo dân người dân tộc đều rước lễ. Chắc hẳn Chúa Giêsu rất hạnh phúc với những “chiên ngoan” như vậy!

Sau thánh lễ, LM Kính và 3 nữ tu cùng một số anh chị em dân tộc đồng múa điệu công chiêng – món “đặc sản” của người dân tộc. Không khí trang nghiêm khi tham dự thánh lễ rất nghiêm túc, nhưng đến khi nhảy múa thì họ cũng nhảy hết mình, toát lên sự đoàn kết yêu thương như Chúa Giêsu đã dạy: “Anh chị em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương

*anh chị em*” (Ga 15:12). Yêu thương không phân biệt ai, nhất là theo cách yêu thương của Thiên Chúa, vì Chúa Giêsu đã xác định: *“Thầy là cây nho, anh chị em là cành”* (Ga 15:5). Tình yêu ấy phải được phát triển, nảy nở và lan rộng tới mọi nơi, tận sâu thẳm lòng mỗi con người, những chi thể trong Nhiệm thể Đức Kitô.

Ban Mê Thuật là thủ phủ cà-phê. Mùa này hoa cà-phê nở trắng toát màu thanh khiết, trong trắng và đơn sơ như tâm hồn những người dân tộc vậy.

Cái đặc biệt của Tây nguyên là đất đỏ. Mưa thì dính như nhớt, nắng thì bụi mù mịt. Nhưng màu đất đỏ ấy lại mang màu “máu yêu thương” của Đức Kitô. Buổi sáng, cái lạnh không buốt giá mà chỉ mát đủ để thấy khoan khoái. Buổi trưa, cái nắng không hiểu sao tự nhiên lại bớt gay gắt, chỉ nhẹ đủ thấy bóng cây cà-phê soi mình trên nền đất đỏ. Tiếng ve râm ran vang ra từ những tán lá tạo thành “giai điệu mùa hè” kỳ diệu như muốn ru lòng khách phương xa. Tây nguyên có một “đặc sản” khác là gió. Gió không lồng lộng mà cũng không hiu hiu, gió có nhiều mức độ và đủ làm người ta cảm thấy dễ chịu, như nhắc nhở đến Chúa Thánh Thần là Đấng thánh hóa, là luồng gió mát và ban sự sống.

Một trong những “đặc sản” vùng Tây nguyên là những cánh bướm nhỏ màu vàng bay lượn nhớn nhớ, phải chăng đó là thể hiện sự hồn nhiên của người dân tộc?



Ly cà-phê Ban Mê trở thành ly cà-phê đậm đà “hương vị yêu thương”, ai đã nếm thử thì khó mà quên được. Thật vậy, tác giả Thánh vịnh đã cảm nghiệm nên mời gọi: *“Hãy nghiệm xem Chúa tốt lành biết mấy: hạnh phúc thay ai ẩn náu bên Ngài!”* (Tv 34:9). Những anh chị em dân tộc thiểu số là những người chất phác và hiền lành, nên được Chúa khen: *“Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp”* (Mt 5:4).

Trước khi chia tay Ban Mê Thuật, đoàn chúng tôi đến kính viếng Đức Mẹ Giang Sơn. Đây là trung tâm hành hương của GP

Ban Mê Thuật, được LM Giuse Nguyễn Hữu Nghị cho khởi công xây dựng từ năm 1961 và khánh thành ngày 15-8-1963. Tượng Đức Mẹ (cao 6,30 m) được đặt trên một đỉnh đồi nhỏ và khá cao (823m so với mặt nước biển), đường đi rất dốc, phải đi vòng, có chỗ cua gấp chữ U. ĐGM Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản cho biết rằng ngày 15-8 hằng năm lễ rất lớn, có năm có tới 40.000 khách hành hương. Hai bên chân đài Đức Mẹ ghi:

- Nữ vương ban sự bình an – Cầu cho chúng con.
- Đức Mẹ thông ơn Thiên Chúa – Cầu cho chúng con.

**Chà boọc!** Xin chào những người anh em có cái bụng tốt!

-----

*(1) Vị sáng lập dòng là ĐGM Paul Léon Seitz (Phaolô Kim, 1906–1984, Pháp quốc), thuộc Hội Thừa Sai Paris (MEP). Ngài thụ phong linh mục ngày 4-7-1937 và nhận bài sai đến Hà Nội. Ngài luôn sống khó nghèo, khiêm tốn, hiền lành, dễ mến. Nổi bật nơi ngài là lòng thương người, nhất là người nghèo khổ, bệnh tật, kém văn hóa, giới lao động và trẻ mồ côi. Người Hà Nội thường gọi ngài là Monsieur Vincent de Hà Nội (Ngài Vinh Sơn của Hà Nội). Ngày 19-6-1952, ngài được Đức giáo hoàng bổ nhiệm làm Đại diện Tông tòa GP Kontum và Giám mục hiệu tòa Catula. Ngài được tấn phong Giám mục tại Hà Nội ngày 3-10-1952 và đến Kontum ngày 2-11-1952. Ngày 24-11-1960, Hàng giáo phẩm Việt Nam được thành lập, ngài trở thành GM Chính tòa Kontum. Với châm ngôn sống "Xin làm cho con say mê thánh giá Chúa", ngài luôn quên mình vì đoàn chiên, và luôn hiện diện ở nơi mà bốn phận đòi hỏi trong suốt cuộc sống yêu thương phục vụ của ngài. Ngày 1-9-1959, ngài khai sinh một Dòng nữ tại GP Kontum, lúc đầu được gọi là Mến Thánh Giá. Khi chuyển dòng về Ban Mê Thuật, năm 1966, ngài đã đổi tên dòng thành Nữ Vương Hòa Bình. Sau biến cố 30-4-1975, ngài về Pháp và qua đời. ĐGM Phêrô Nguyễn Huy Mai (1913–1990), với khẩu hiệu "Ngài phải lớn lên, còn tôi phải nhỏ lại" (Ga 3:30), tiếp tục đường hướng của ĐGM Paul Léon Seitz, và đã dùng "hình chim bồ câu ngậm cành lá ô-liu" (St 8:11) làm biểu tượng của dòng. Linh đạo của dòng: "Noi gương Đức Mẹ*

*trong công cuộc chinh phục hòa bình cho mình và cho người khác để tiến bước trên đường tu đức”, với sứ mạng “loan báo Tin Mừng hòa bình của Chúa Kitô cho mọi người qua các việc tông đồ”, chuyên phục vụ người cùi, người nghèo và người dân tộc. Bề trên đương nhiệm là nữ tu Maria Fiat Nguyễn Thị Lương.*

*(2) Dân tộc Xơ-đăng hay Xê-đăng, còn có tên gọi khác là Xơ-đeng, Ca-dong, Cà-dong, Tơ-dra, Hơ-đang, Mơ-nâm, Hà-lăng, Ka-râng, Bri-lateng, Con-lan. Tên của người Xơ Đăng không có họ kèm theo, nhưng có từ chỉ định giới tính: nam là A, nữ là Y (ví dụ: A Nhong, Y Hên). Trai gái lớn lên, sau khi đã cà rắng theo phong tục (ngày nay ít người còn theo phong tục này), được phép tìm hiểu và yêu nhau. Lễ cưới xin đơn giản. Sau lễ cưới, đôi vợ chồng ở luân chuyển với từng gia đình mỗi bên ít năm, rất ít trường hợp ở hẳn một bên.*

*(3) Người Ba-na cho phép tự do tìm hiểu và lựa chọn bạn đời, việc cưới xin đều theo cổ truyền. Vợ chồng trẻ ở luân phiên mỗi bên một thời gian, theo thỏa thuận giữa hai gia đình hai bên. Sau khi sinh con đầu lòng mới làm nhà riêng. Trẻ em luôn được yêu quý. Dân làng không đặt trùng tên nhau. Trường hợp có những người biết trùng tên nhau, họ làm lễ kết nghĩa, tùy tuổi tác mà xác lập quan hệ cha-con, mẹ-con, anh-em, chị-em,... Các con được thừa kế gia tài như nhau. Trong gia đình, mọi người sống hòa thuận bình đẳng.*

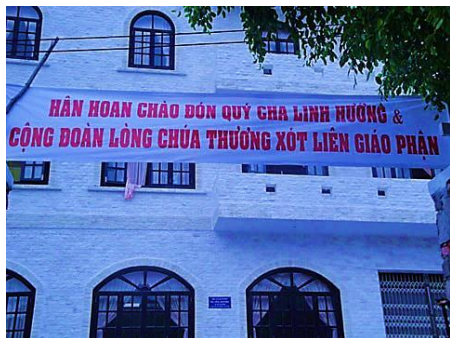
## **TRAI TỊNH**

**Khiêm nhường, sám hối, hy sinh  
Nguyện cầu, bác ái, hãm mình, sẻ chia  
Ăn chay đâu chỉ theo mùa  
Mà ăn chay cả sớm khuya cuộc đời  
Noi gương Con Đức Chúa Trời  
Sống trọn vâng lời và chết vì yêu  
Nguyện cầu Thiên Chúa chí cao  
Dạy con biết sống thương yêu chân thành**



## TIN TỨC – SINH HOẠT

### CD LCTX: TĨNH TÂM LIÊN GIÁO PHẬN



Theo gợi ý của các Cha Tổng linh hướng CD LCTX một số Giáo phận, CD LCTX 3 Giáo phận Sài Gòn, Phan Thiết và Bà Rịa - Vũng Tàu đồng tổ chức buổi tĩnh tâm Mùa Chay trong hai ngày 21 và 22/03/2012 tại Bãi

Dâu - Vũng Tàu, với sự tham dự của 10 linh mục:



01) Lm GB Võ Văn Ánh, Tổng Linh hướng CD LCTX Tổng Giáo phận Sài Gòn TP HCM.

02) Lm Giuse Bạch Kim Tri, Tổng Linh hướng CD LCTX Giáo phận Phan Thiết.

03) Lm Phanxicô Nguyễn Văn Việt, Tổng Linh hướng CD LCTX Giáo phận Vĩnh Long.

04) Lm Stêphanô Nguyễn Văn Đậu, Tổng Linh hướng CD LCTX Giáo phận Buôn Mê Thuộc.

05) Lm GB Lê Quang Quý, Hạt trưởng Hạt Quảng Trị Giáo phận Huế.

06) Lm Giuse Phạm Ngọc Tuyển, Linh hướng CD LCTX Hạt Bà Rịa Giáo phận Bà Rịa.

07) Lm Matthêu Trần Bảo Long, Linh hướng CD LCTX Hạt Long Hương Giáo phận Bà Rịa.

08) Lm Phêrô Lâm Tấn Phát, Giáo phận Mỹ Tho.

09) Lm Giuse Trần Xuân Thịnh, Giáo phận Xuân Lộc.

10) Lm Gioan Nguyễn Thới Minh, Giáo phận Xuân Lộc.

## **Lòng Chúa Thương Xót – 04/2012**

Và gần 100 đại biểu đại diện cho CĐ LCTX các Giáo phận: Sài Gòn, Phan Thiết, Bà Rịa – Vũng Tàu, Huế, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Buôn Mê Thuật, Xuân Lộc, Bùi Chu, Thanh Hóa.



Các cha dâng lời cầu nguyện

Trong 2 ngày tĩnh tâm, xen kẽ với các buổi cầu nguyện và các thánh lễ đồng tế, đại biểu các Giáo phận đã nghe các cha giảng về linh đạo LCTX, cùng chia sẻ về các hoạt động của CĐ LCTX nơi mình đang sinh hoạt, sau đó các tham dự viên được chia thành 4 tổ để thảo luận 2 câu hỏi:



Giờ kinh LCTX

1. Qua trình bày của các giáo phận, ghi nhận những điểm tích cực nào cần giữ, những điểm nào cần phải sửa?

2. Việc hợp nhất CĐ LCTX liên giáo phận có cần không? Hợp nhất như thế nào?

Cuối cùng, hai ngày tĩnh tâm được kết thúc bằng THỈNH NGUYỆN THƯ do 10 linh mục đồng ký tên gửi Đức Hồng Y, quý Đức Tổng Giám Mục và quý Đức Cha.

Đây có thể xem là Hồng Ân Chúa ban và là một bước ngoặt tích cực cho CĐ LCTX VN.

### **CHIA SẺ MÙA CHAY 2012**

Nhằm thực hiện việc “chia sẻ mùa Chay 2012”, và qua sự giới thiệu của các nữ tu dòng Nữ Vương Hòa Bình, trong 3 ngày từ 09 đến 11/3, CĐ LCTX Tổng Giáo Phận Sài Gòn tổ chức chuyến đi Hành hương – Bác ái tại 3 Giáo họ (4 Buôn làng) thuộc Giáo xứ Quảng Nhiêu; Giáo Phận Ban Mê Thuật; tỉnh Daklak.

Tại Giáo họ Xê-đăng, Giáo họ H’ rin và Buôn Chunao đoàn đã phát 600 phần quà gồm: đường, bột ngọt, muối, mì gói,

nước mắt, dầu gió, tràng hạt, linh ảnh LCTX... (Xem hình tại trang bìa)

Riêng tại Giáo họ H'rin (2000 giáo dân), đoàn đã dùng cơm trưa với linh mục Giuse Trịnh Văn Kính; phó xứ Gx Quảng Nhiêu, hiện phụ trách Giáo họ H'ring. Tại đây, đoàn thực hiện giờ kinh LCTX và tham dự thánh lễ do linh mục Kính chủ tế.

Cũng trong chuyến đi, đoàn đã ghé thăm Đức Cha Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản, nghe Đức Cha giới thiệu sơ lược về tình hình Giáo phận, về những đặc điểm của người dân tộc. Qua đó, đoàn đã đúc kết cho mình được những bài học hết sức cụ thể cho những chuyến đi sau này.

Trước khi từ giã Ban Mê Thuột, đoàn đến kính viếng Đức Mẹ Giang Sơn, xin Mẹ ban cho các thành viên trong đoàn luôn có được sự can đảm, tự tin và dẫn thân để có thể tiếp tục những chuyến hành hương bác ái trong thời gian tới.

CD LCTX TGP xin cảm ơn các Quý Ân nhân đã giúp đỡ cho chuyến đi này. Xin Thiên Chúa ban cho quý vị luôn tràn đầy bình an trong cuộc sống.

### **LỊCH TĨNH TÂM MỪNG ĐẠI LỄ LCTX HẠT TÂN SƠN NHÌ**

Để mừng kính Đại Lễ Tôn Vinh LCTX 2012 được sốt sắng, và để Cộng Đoàn nhận được nhiều ân sủng từ kho tàng LCTX. CD LCTX hạt Tân Sơn Nhì sẽ tổ chức:

- 3 buổi Tĩnh Tâm vào các buổi chiều ngày thứ hai, ba, tư (09 - 10 và 11 tháng 04) tại Gx TÂN HƯƠNG số 162 Tân Hương; Phường Tân Quý; Quận Tân Phú.

Linh mục thuyết giảng: Cha Giuse Nguyễn Phát Tài, Phó Nhà thờ Chánh Tòa Giáo Phận Phú Cường lúc 17g00 mỗi ngày, sau đó là Thánh lễ.

- Thánh Lễ Mừng Kính Đại Lễ LCTX 2012 của Hạt sẽ diễn ra vào lúc 17g30 ngày thứ sáu 13/04/2012 tại Gx TÂN HƯƠNG (vì Chúa Nhật 15/04/2012, tất cả anh chị em đều tập trung tại TTMV để tham dự Đại Lễ Kính LCTX Giáo phận).

Kính mời quý Ông Bà, Anh Chị Em đến tham dự.

# Thực Thi Lòng Chúa Thương Xót

Thom. Aq. Trâm Thiên Thu

**Phúc thay ai xót thương người  
Sẽ được chính Đức Chúa Trời xót thương (Mt 5:7)**



Bàn thờ sơ sài Gx Mỹ Thanh

**TGP SAIGON** – Chúa Giêsu đặt vấn đề: *"Có người nào trong anh em, khi con mình xin cái bánh mà lại cho nó hòn đá? Hoặc nó xin con cá mà lại cho nó con rắn?"* (Mt 7:9-10). Một cách đặt vấn đề giản dị, dễ hiểu, và rất thực tế. Ngài luôn nói thẳng, nói thật, không hay bóng gió bâng quơ.

Yêu thương phát sinh chia sẻ. Chia sẻ là bác ái. Bác ái là thực thi Ý Chúa, là **thực thi Lòng Thương Xót**. Đó là điều Chúa muốn, nhất là trong Mùa Chay Thánh. Nhưng chúng ta hãy coi chừng, vì Đức Kitô đã cảnh báo: *"Khi bố thí, đừng cho tay trái biết việc tay phải làm"* (Mt 6:3).



Anh chị em dân tộc Rắc-glây, Gx Mỹ Thanh

Trong tinh thần bác ái Công giáo, ngày 13 và 14-3-2012, giáo hạt Gia Định (TGP Saigon) đã có chuyến công tác từ thiện tại giáo hạt vùng biển để chia sẻ những thực phẩm cần thiết trong cuộc sống thường nhật như mì gói, đường, muối, bột ngọt, sách kinh, xâu chuỗi,... Đoàn gồm

những đại diện của các cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót (LCTX) từ 13 giáo xứ trong hạt Gia Định, tổng cộng 40 người.

Điểm đến đầu tiên là Gx Mỹ Thanh, giáo hạt Cam Ranh, GP Nha Trang (thuộc huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa). Ra đón

đoàn là LM Đanien Đinh Viết Cư (68 tuổi), quản xứ Mỹ Thanh. Không thấy có bảng ghi giáo xứ hoặc có “dấu vết” gì để nhận biết là nhà thờ khiến người ta tưởng là một gia đình bình thường, nhưng thực ra là một giáo xứ. Phía dưới là nơi ở của cha sở, phía trên là nhà thờ. Nổi bật là câu Kinh thánh diễn tả lòng khao khát: **“Chúng tôi muốn được gặp Đức Giêsu”** (Ga 12:21).

Đó là nơi cử hành các phụng vụ hằng ngày, khi có đại lễ hoặc những dịp đặc biệt như Rước lễ Lần đầu, Thêm Sức,... thì phải cử hành ở nơi khác phía sau bên trái nhà thờ để có sức chứa người tham dự. Thật cảm động khi thấy bàn thờ sơ sài đến mức không thể sơ sài hơn nữa, thế nhưng đức tin của dân xứ Mỹ Thanh lại không sơ sài như vậy, vì họ vẫn tuyên xưng: **A-ni-ni-ti-à-i!** (Con yêu Chúa). Có lẽ Chúa ở đây muốn đơn giản hóa để hòa mình với những anh chị em giáo dân người dân tộc Rắc-lây (\*).

**Ca cúc xa ài!** Xin chào những anh chị em Rắc-lây thân mến!

LM Cư cho biết rằng giáo dân của xứ có 873 người, trong đó có 1/3 là người dân tộc. Đời sống giáo dân chân chất mộc mạc trong sự khó khăn về vật chất, hẳn là niềm tin của họ “lớn” nên họ mới có thể sống “hồn nhiên” và vui vẻ như vậy. Những linh mục như LM Cư mới thật đáng khâm phục vì họ đúng là những nhà truyền giáo, những chủ chăn đích thực, sống khó nghèo mà vẫn hòa nhã và thân thiện, là những tấm gương sáng cho những linh mục đang sống trong điều kiện đầy đủ ở các vùng khác. Tôi chợt nhớ tới Lời Chúa: *“Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người”* (Mt 20:28; Mc 10:45).

Được biết, anh chị em Rắc-lây có chiếc áo truyền thống, dùng trong các dịp quan trọng, gọi là **Íp**. Họ gọi người cha là “A-ma”, và gọi người mẹ là “A-guây”. Phụ nữ Rắc-lây nào cũng đeo một xâu chuỗi ở cổ (đen hoặc trắng, xanh,...) gọi là “A-nhúc”. Hằng ngày, họ cầu nguyện với Chúa Giêsu: **“Ca cúc yà Jêxu, a-na a-tô ma-nhi”** (Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài).

Họ trò chuyện cởi mở và khá "vô tư", giọng cười giòn tan và cười "hết cỡ thợ mộc". Các cô gái nhút nhát hơn dân tộc Xê-đăng, Ê-đê hoặc Bana, có lẽ họ quá đơn sơ và chân thật. **Ca-mư sai!** Xin cảm ơn các bạn!

Thời gian không cho phép nấn ná thêm vì còn phải đến nơi khác, mà đường lại xa. **Pà là lao!** Xin tạm biệt!

Đoàn chúng tôi tới một giáo xứ ở "sâu" hơn, gần chân núi, đó là Gx Phú Phong (hạt Cam Ranh), thuộc thôn Thống Nhất, xã Cam Phước Đông, huyện Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Giáo xứ này có 4 giáo họ, gồm 2.600 giáo dân người Kinh và 2.700 giáo dân người dân tộc Rắc-lây.

LM quản xứ là Mátthêu Hoàng Trường Sơn, 40 tuổi, giản dị và vui vẻ. Tôi vừa xuống xe, LM Sơn cười: "*Chào bố!*". Và đó cũng là cách nói "độc đáo" và thân thiện của linh mục trẻ này. Tùy theo độ tuổi mỗi người mà LM Sơn gọi là "bố", "mẹ", "nội" hay "ngoại" và xưng là "con". Không phải gọi để "đãi bôi bằng môi miệng" mà là "thật". Trong thánh lễ, khi giới thiệu đoàn từ thiện với giáo dân và giảng lễ, LM Sơn cũng dùng đại từ "con" để nói với những giáo dân lớn tuổi.

Khi dùng bữa, tôi thấy có "nét mới" của linh mục trẻ này: "Lăng xăng" phục vụ như múc thêm canh, lấy thêm cơm, lấy thêm thức ăn,... Thậm chí LM Sơn còn đích thân đi nấu nước và pha cà-phê cho khách. Chúa Giêsu xác định: "*Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha của Thầy sẽ quý trọng người ấy*" (Ga 12:26). Chúa Giêsu không hề "nói đùa". Thiết nghĩ đây là "bài học" cho những người đã, đang và sẽ làm linh mục của Đức Kitô – người Thầy đã từng cúi xuống rửa chân cho các môn sinh.

Trong khuôn viên nhà thờ có Đài Đức Mẹ La Vang (là "bản sao" của Đền La Vang ở Hải Lăng, Quảng Trị). Tối nào cũng vậy, đúng 19 giờ giáo dân quy tụ trước đài Đức Mẹ cùng lần chuỗi Mân Côi. Sau thánh lễ buổi sáng, mọi người cũng quy tụ bên đài Đức Mẹ cùng đọc kinh và cầu nguyện với Mẹ Thiên Chúa rồi mới ra về. Một nét đạo đức rất "đẹp" cần được học tập.

Gx Phú Phong vừa có thêm phụ tá là LM Tiến (40 tuổi, thuộc Dòng Vinh Sơn) và thầy xứ (vừa học xong Triết 2). LM Tiến cho biết rằng được về làm phụ tá ở đây để chuẩn bị mục vụ cho việc coi sóc một giáo họ gồm các anh chị em Rắc-lây ở gần chân núi (phía trong Gx Phú Phong).

Trên đường về, chúng tôi ghé thăm Gx Bình Chính nằm dọc ven biển, đa số là di dân từ Quảng Bình. Giáo xứ này có bốn mạng là Thánh "ngư ông" Phêrô, nhưng được dâng kính Thiên Chúa Ba Ngôi. Nhà thờ này còn gọi là nhà thờ đá, vì được xây dựng bằng 3 loại đá. Nhà thờ đẹp và kiên cố, với lối kiến trúc Đông phương. Quản xứ là LM Thịnh, 73 tuổi, năng động và bình dân.

Người Việt nói: *"Đi một ngày đàng, học một sàng khôn"*. Cái "sàng" lớn hay nhỏ còn tùy mỗi người, nhưng chắc chắn vẫn học được nhiều điều thú vị. Để khép lại một chuyến đi, xin mượn lời của Thánh Tiến sĩ Thomas Aquino: *"Công hiệu của năng lực cầu nguyện là đến từ đức ái, nhưng năng lực để cầu nguyện cho được hiệu quả, vẫn là do đức tin và đức cậy của mình"*.

-----

(\*) Còn được phát âm là Ra-glây, Ra-glai, Ra-clay. Họ theo chế độ mẫu hệ, nghĩa là phụ nữ "bắt" chồng, và nam giới về ở nhà vợ. Dân tộc Rắc-lây tập trung nhiều nhất ở tỉnh Ninh Thuận, chủ yếu trồng trọt và chăn nuôi. Mỗi hộ có 5-10 người. Họ có một giấc mơ đặc biệt gọi là "giấc mơ Champi" và có lễ hội Tết Đầu Lúa tổ chức vào ngày 15-2 Âm lịch, gọi là Tết Nhôbrêhê (người K'ho cũng mừng Tết này).

**"Có những người nói: "Tôi đã làm quá nhiều điều xấu, Thiên Chúa tốt lành không thể tha thứ cho tôi". Nói như thế là phạm thượng lắm. Nói như thế là giới hạn lòng nhân hậu của Thiên Chúa. Lòng nhân hậu này không có điểm chấm, nó vô tận". (Thánh Gioan Maria Vianney)**

# *Bữa Tiệc Ly Diễn Ra Khi Nào*

**BBT** (*Chuyển ngữ từ CatholicHerald.co.uk*)

(Tiếp theo và hết)

Để đáp lại, người ta phải nói rằng các dấu vết truyền thống đối với bà ám chỉ là chưa đủ thuyết phục. Khó khăn khác là Chúa Giêsu không thể dùng lịch theo quy luật Qumran. Chúa Giêsu lên Đền Thờ dự đại lễ. Thậm chí Ngài nói tiên tri về sự tàn phá Đền Thờ và xác định điều này bằng hành động mạnh mẽ, Ngài vẫn theo lịch Do Thái, đặc biệt là chứng cứ trong Phúc âm theo thánh sử Gioan. Thật vậy, người ta có thể đồng ý với Jaubert rằng lịch năm Toàn xá không hạn chế theo Qumran và Essenes (2). Nhưng điều này không đủ để bào chữa cho việc áp dụng lịch đó đối với Lễ Vượt Qua của Chúa Giêsu. Như vậy điều này có thể hiểu rằng lý thuyết Annie Jaubert – thu hút ngay từ đầu – bị đa số các nhà chú giải bác bỏ.

Vậy chúng ta nói gì? Cách đánh giá tỉ mỉ có trong một cuốn sách của John P Meier viết về Chúa Giêsu, ông giới thiệu cuốn 1 là cuốn nghiên cứu về niên đại của cuộc đời Chúa Giêsu. Ông kết luận rằng người ta phải chọn giữa niên đại nhất lãm và Johan. Ông tranh luận rằng, về cơ bản của mọi nguồn, các chứng cứ đều “ủng hộ” thánh sử Gioan.

Thánh sử Gioan đúng khi ngài nói rằng lúc xét xử Chúa Giêsu trước tòa Philatô thì chính quyền Do Thái chưa ăn Lễ Vượt Qua, và như vậy phải giữ đúng nghi lễ. Thánh sử Gioan đúng khi cho rằng việc đóng đinh không xảy ra vào ngày lễ, nhưng vào hôm trước ngày lễ. Điều này nghĩa là Chúa Giêsu chết vào giờ mà các chiên Vượt Qua đang bị sát tế trong Đền Thờ. Sau đó các Kitô hữu thấy điều này không trùng khớp, họ coi Chúa Giêsu là con chiên thật, theo cách này mà họ hiểu ý nghĩa thật của nghi lễ con chiên – điều này có vẻ theo tự nhiên.





Vấn đề vẫn còn: Tại sao Phúc âm nhất lãm nói về bữa ăn Vượt Qua? Điều gì là cơ bản đối với truyền thống này? Không phải Meier có thể đưa ra cách trả lời thuyết phục cho vấn đề này. Ông đã cố gắng – như nhiều nhà chú giải khác – qua những bài phê bình của ông. Ông tranh luận rằng Mc 14:1a và 14:12-16 – những đoạn duy nhất mà thánh sử Máccô nói đến Lễ Vượt Qua – được thêm vào sau. Ông nói rằng khi nói đến Bữa Tiệc Ly không có ám chỉ nào về Lễ Vượt Qua.

Tuy nhiên, tranh luận này là giả tạo. Nhưng Meier đúng khi chỉ ra trong cách diễn tả về chính bữa ăn, Phúc âm nhất lãm kể lại một ít về nghi thức Lễ Vượt Qua như thánh sử Gioan. Như vậy, với chút dè dặt nào đó, người ta có thể đồng ý với kết luận của ông: “Toàn bộ truyền thống Johan, từ đầu tới cuối, hoàn toàn đồng ý với truyền thống nhất lãm nguyên thủy về đặc tính phi Vượt Qua (non-Passover character) của bữa ăn” (A Marginal Jew, i, tr. 398).

Chúng ta phải hỏi Bữa Tiệc Ly của Chúa Giêsu thực sự là gì. Và bằng cách nào có được cách quy kết ban đầu khả nghi về đặc tính của Lễ Vượt Qua? Câu trả lời của Meier rất đơn giản và có nhiều khía cạnh thuyết phục: Chúa Giêsu biết Ngài sẽ chịu chết và biết Ngài không thể ăn Lễ Vượt Qua lần nữa. Hoàn toàn biết rõ nên Ngài mời các môn đệ ăn Bữa Tiệc Ly theo cách thức rất đặc biệt, không theo nghi thức Do Thái, nhưng là cách từ giã của Ngài; khi đang ăn, Ngài trao cho họ điều mới lạ, Ngài trao ban chính Ngài là con chiên thật và do đó Ngài thiết lập Lễ Vượt Qua của Ngài.

Trong các Phúc âm nhất lãm, lời tiên tri về cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu hình thành một phần của bữa ăn. Thánh sử Luca giới thiệu một cách nghiêm trọng và bí ẩn: “Thầy những khát khao mong mỏi ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ hình. Bởi vì, Thầy nói cho anh em hay, Thầy sẽ không bao giờ ăn lễ Vượt Qua này nữa, cho đến khi lễ này được nên trọn vẹn trong Nước Thiên Chúa” (Lc 22:15-16). Cách nói nước đôi. Có thể Chúa Giêsu đang ăn bữa Vượt Qua bình thường với các môn đệ lần cuối cùng. Nhưng cũng có thể

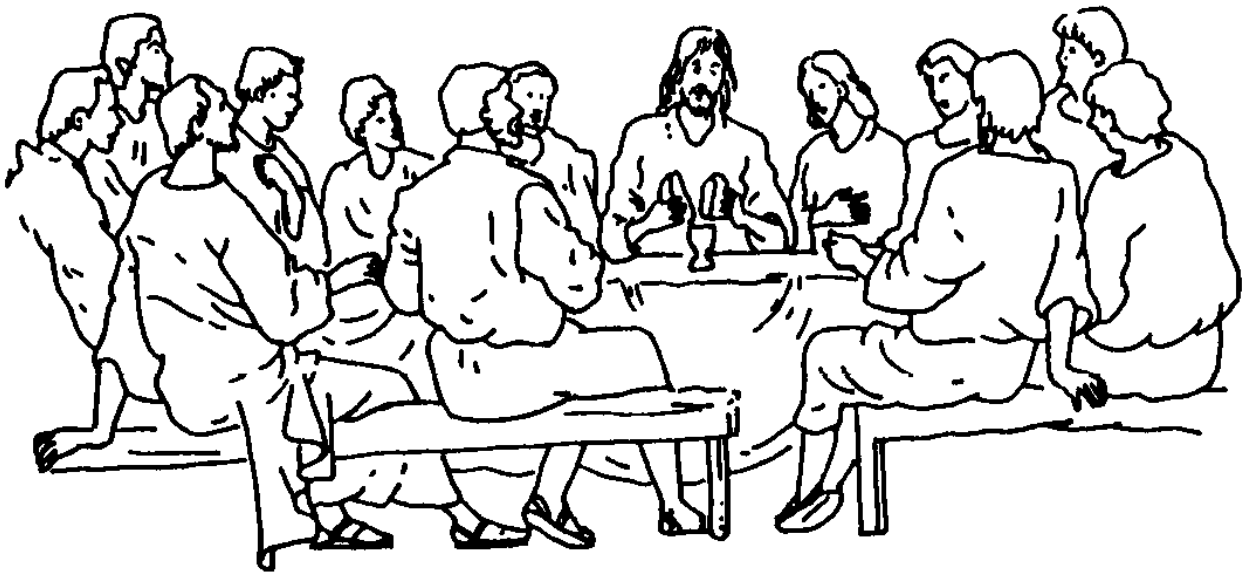
Ngài không còn ăn bữa Vượt Qua nữa, mà Ngài muốn ăn bữa Vượt Qua mới.

Có điều nổi bật từ toàn bộ truyền thống: Đặc biệt là bữa ăn chia tay này không là Lễ Vượt Qua cũ, nhưng là Lễ Vượt Qua mới mà Chúa Giêsu đã hoàn tất. Cho dù Ngài chia sẻ bữa ăn với Nhóm Mười Hai không là bữa Vượt Qua theo nghi thức đạo Do Thái (Judaism), nhưng sự liên kết bên trong toàn bộ sự kiện với cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu vẫn rõ ràng. Đó là Lễ Vượt Qua của Chúa Giêsu. Và theo nghĩa này, Ngài vừa ăn mừng vừa không ăn mừng Lễ Vượt Qua: Các nghi thức cũ không thể được thực hiện – khi thời giờ của họ đến, Chúa Giêsu đã chết rồi. Nhưng Ngài đã trao ban chính Ngài, do đó Ngài thực sự ăn mừng Lễ Vượt Qua với các môn đệ. Lễ cũ không bị bãi bỏ mà vẫn đầy ý nghĩa.

Các chứng cứ mới đây nhất đối với quan điểm về lễ cũ và lễ mới, có cách giải thích mới về đặc tính Lễ Vượt Qua trong bữa ăn của Chúa Giêsu qua cái chết và sự phục sinh của Ngài, được thấy trong thư thứ nhất của thánh Phaolô gửi giáo đoàn Côrintô: “Anh em hãy loại bỏ men cũ để trở thành bột mới, vì anh em là bánh không men. Quả vậy, Đức Ki-tô đã chịu hiến tế làm chiên lễ Vượt Qua của chúng ta” (1 Cr 5:7; x. Meier, *A Marginal Jew*, i, tr. 429f). Như trong Mc 14:1, đây là ngày thứ nhất trong tuần lễ Bánh Không Men và ngay sau đó là Lễ Vượt Qua, nhưng cách hiểu theo nghi thức cũ được chuyển thành cách hiểu theo Kitô học (Christological) và hiện sinh (existential). Ngày nay Bánh Không Men ám chỉ chính các Kitô hữu, những người được giải thoát khỏi tội lỗi bằng cách thêm men vào. Nhưng Chiên hiến tế là Đức Kitô. Ở đây thánh Phaolô hài hòa với cách giới thiệu của thánh sử Gioan về các sự kiện. Đối với ngài, sự chết và sự phục sinh của Đức Kitô trở thành Lễ Vượt Qua kéo dài mãi mãi.

Về cơ bản này, người ta có thể hiểu rất sớm về Bữa Tiệc Ly của Chúa Giêsu – kể cả không chỉ một lời tiên tri mà còn sự tham dự thực sự của Thập giá và sự Phục sinh trong Thánh Thể – được coi là một Lễ Vượt Qua: như Lễ Vượt Qua của Ngài. Và như vậy đó.

(2) *Phái Êsêniô là các nhóm người Do thái sống khổ hạnh trước CN, không được nêu tên trong Kinh thánh hoặc sách Talmud (Huấn giáo Do Thái), nhưng được Philo nhắc đến (năm 20 trước CN đến năm 40 sau CN), Josephus (năm 37 trước CN, khoảng năm 100), và Pliny Cả (năm 23-79). Danh từ này có nghĩa là "những người đạo đức". Họ dường như bắt đầu sống khổ hạnh vào thế kỷ II trước Công nguyên, và chấm dứt phái này vào thế kỷ II sau CN, và luôn tồn tại ở Palestine. Theo Josephus, số người theo phái này khoảng 4.000 người vào cuối thế kỷ I. Họ là một hội chuyên biệt, chủ yếu làm nông nghiệp. Nói chung là họ không lập gia đình, nhưng không bác bỏ giá trị hôn nhân, và tuyển người vào hội bằng cách nhận trẻ em làm con nuôi. Họ thực hiện đời sống cộng đoàn cách nghiêm ngặt nhất, và cũng là hệ thống đẳng cấp cứng rắn. Ngoài mê tín dị đoan, họ còn tin Đức Chúa (Giavê) và sự bất tử. Họ hầu như bị quên lãng trong lịch sử tôn giáo, cho đến khi người ta phát hiện các Sách cuộn Biển Chết vào năm 1947. Hầu như chắc chắn đây là một cộng đoàn phái Êsêniô, đã làm ra kho tàng văn chương được tìm thấy ở Qumran, gần Biển Chết. (Từ nguyên Hy Lạp là Hosioi – thánh nhân, tu sĩ; hoặc từ chữ Aramaic – người thình lạng).*



DIỄN ĐÀN

# Thức với Thầy

***Maria Mỹ Ánh***

*CD LCTX GX Hòa bình*

Không biết các nước trên thế giới người ta đã làm những gì để tỏ tình yêu thương, sự luyện tiếc hoặc bù đắp cho người thân khi người ấy sắp từ biệt ra đi mãi mãi. Người Việt Nam chúng ta, có thể có những cái rất quá đáng khi ai đó muốn thể hiện sự giàu có của mình hơn là dành phần tốt đẹp và ý nghĩa nhất cho người thân. Nhưng phải thật lòng mà nói rằng văn hóa Việt Nam thật dễ thương và đáng được trân trọng khi thể hiện sự chân thành và yêu quý người thân khi thời gian còn tại thế của họ không còn được bao lâu nữa. Họ thăm viếng, ủi an, chăm đồ ăn thức uống, săn sóc đỡ đần mong sao người thân tận hưởng được tất cả sự dễ chịu và sẻ chia trước lúc ra đi. Gia đình, bà con, bạn bè thay nhau, để lúc nào cũng có người bên cạnh. Khi hấp hối, mọi người vây xung quanh kêu cầu Chúa để mong giúp cho người này chống chọi với cám dỗ của quỷ dữ và ra đi an lành trong tay Chúa.



Khi người thân qua đời, còn giữ áo quan lại trong nhà bao lâu thì mọi người lại thay phiên nhau canh thức suốt 24 giờ. Họ đọc kinh, cầu nguyện với tất cả lòng thành. Nếu một số người nào đó không phải chống chọi với cơn buồn ngủ mà quay qua đánh bạc, nhậu nhẹt cả đêm hay tai hại hơn còn mời “ca sĩ” về hát hò hoặc kèn tây, kèn ta ò e inh ỏi thì có lẽ văn hóa tang chế Việt Nam đẹp biết mấy! Tôn giáo nào theo tôn giáo đó, tự trung là làm điều tốt nhất cho người

thân yêu.

Tôi nghĩ đến Chúa Giêsu trong đêm bị giao nộp, Người biết rằng thời gian Người ở với các môn đệ không còn bao lâu, Người đã nói nhiều lần với các ông nhưng không ai hiểu ý Người và làm theo lời Người. Một câu nói của Chúa: **“Thế ra anh em không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao?”** (Mt 26, 40b) nghe sao cay đắng và xót xa đến thế! Một lời trách móc thật nhẹ nhàng nhưng hàm chứa trong đó một nỗi cô đơn! Một mình lặng lẽ âm thầm trong đêm thanh vắng với sự lo sợ tột cùng thể hiện qua việc mồ hôi toát ra có pha lẫn máu! **“Lòng xao xuyên bồi hồi, nên Người càng khẩn thiết cầu xin. Và mồ hôi Người như những giọt máu rơi xuống đất”** (Lc 22, 44).



Chúa đã vâng theo lời Cha không từ nan, không than van, chối bỏ một điều gì. Nhưng đứng trước cái chết được báo trước, một cái chết đầy hãi hùng, trong thân phận một con người như chúng ta Chúa đã phải thốt lên rằng: *“Áp-ba, Cha ơi! Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn”* (Mc 14, 36). **Nếu Cha muốn, Người sẽ không phải chết!** Một hy vọng, một khao khát rất con người... Thế mà những người thân của Chúa không ai thức nổi với Người dù chỉ một giờ?! *“Vì mắt họ nặng trĩu”* (Mt 26, 43).

Trong 3 lần đi ra xa cầu nguyện trong vườn Cây Dầu còn cô đơn và đau đớn hơn bị treo trên thập giá! xung quanh Người không có một ai. Một mình đối diện với nỗi cô đơn và sự sợ hãi còn ghê rợn hơn là những lời thóa mạ, những trận đòn tàn bạo, sức nặng của thập giá hay những cây đinh, lưỡi đồng đâm xuyên qua da thịt. Trước khi chịu đau khổ thể xác Chúa đã chịu mọi nỗi đau về tinh thần: Bị người thân xa lánh **“Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết”** (Mt 26, 56b). Đứng dưới chân thập giá, ngoài Mẹ chỉ còn có Gioan, còn 10 người

kia không hề có mặt... Nếu các ông cùng thức với Người dù chỉ một giờ thôi, có lẽ **"cái ký ức tốt đẹp về con người"** được Chúa mang theo và lòng của Người đã không đau, không tan nát, không bị đâm thâu! Còn nỗi đau nào hơn khi ta bị mọi người thân yêu bỏ mặc trước khi lìa đời. Có lẽ bóng tối đã bao phủ và tràn ngập sự lạnh lẽo lên ta trước khi mắt ta thật sự khép lại ngàn đời.

Tôi có đọc được một câu chuyện nho nhỏ của J.A.Brown. Cô kể sau khi tốt nghiệp điều dưỡng, thay vì xin về một bệnh viện nào đó, cô lại chọn về viện Dưỡng lão. Ở đây, hằng ngày nhìn toàn những gương mặt nhăn nheo, buồn bã với đôi mắt sợ hãi về một cái chết sắp tới! Cụ già Lilly không hề nói lấy một lời. Cụ ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế màu xanh hết ngày này qua ngày khác. Cụ chỉ còn một cô cháu gái, một tháng cô thăm cụ một lần. Đứng cuối giường báo tin cho cụ bằng một giọng khô khan, lạnh lẽo: "Cháu đã đóng viện phí tháng này rồi". Mọi người trong viện vẫn luôn nghĩ cụ không nói được. Qua sự chăm sóc đầy yêu thương và âu yếm của Brown, một ngày nọ cụ bỗng cất tiếng nói: "*Cúi xuống đây, con gái*" Brown cúi xuống **"Hãy ôm ta thật chặt đi con, cho ta có cảm giác đang được thương yêu"** và ngày hôm sau cụ Lilly về với Chúa.

Có lẽ cụ Lilly sẽ quên hết cả cuộc đời cô đơn và buồn tẻ của mình nhưng **cụ sẽ không quên vòng tay ôm trìu mến đầy yêu thương của Brown**. Và Brown nói cuối câu chuyện của mình **"Cái họ cần là một góc trái tim của bạn"**.

Chúa chắc cũng cần những vòng tay ôm như thế trước lúc ra đi. Hãy thức với Thầy dù chỉ một giờ. Để trong 60 phút ngắn ngủi ấy của ta không làm cho thập giá bớt nặng hơn, không làm cho vết thương của Thầy bớt đau đớn hơn, nhưng chắc chắn những gánh nặng và thương tích ấy như được sẻ chia, như được xoa dịu và sẽ êm ái như một vòng tay ôm. **Hãy thức với Thầy dù chỉ một giờ thôi và hãy dành cho Chúa "một góc trái tim của bạn"**.



# Không phải lễ thịt chó

**Tôma Đổ Lộc Sơn**

Củ Chi là huyện ngoại thành của TP Sài Gòn. Một trăm phần trăm là nông dân thứ thiệt, vì vậy trình độ hiểu biết có phần hạn chế. Tôi xin kể ra đây câu chuyện có thật của những năm đầu thập niên 80 của thế kỷ trước.

Xứ đạo chúng tôi nằm lọt thỏm trong vùng nông thôn, mà có đến chín mươi phần trăm là người dân chưa biết Chúa (tạm gọi những anh em này là lương dân). Hàng ngày chúng tôi phải giao tiếp với họ, cùng họ sản xuất, làm ăn buôn bán và cả nhậu với họ nữa. chúng tôi cư xử với họ như anh em một nhà, con cùng một Cha, nên họ quý mến chúng tôi lắm.

Cũng như thường lệ, hôm đó là ngày lễ Phục Sinh. Anh em chúng tôi làm thịt một con chó để ăn mừng, và cũng để thêm phần vui vẻ, chúng tôi có mời một số anh em bên lương. Trước khi ngồi vào bàn, anh Ba Hưng là người lớn tuổi nhất hỏi chúng tôi:

- Hôm nay lại tới ngày lễ thịt chó rồi à?

Ngạc nhiên vì câu hỏi của anh, tôi cười và hỏi lại:

- Sao lại là ngày lễ thịt chó?

- Ừ, thì năm nào cũng tới ngày này là tôi lại được mời ăn thịt chó, vậy chẳng phải là ngày lễ thịt chó sao?

- Anh lầm rồi, hôm nay là ngày lễ Phục Sinh, là ngày lễ mừng Chúa Sống Lại.

Tôi giải thích thêm:

- Hôm nay là lễ lớn, như lễ Noel vậy, nên nhà nào cũng mở tiệc ăn mừng, riêng tôi, vì không có nhiều tiền nên tôi làm tiệc bằng thịt chó, và lại...

Tôi chưa kịp nói thì anh nói luôn:



- Thịt chó thì ngon hơn.

Cả bàn tiệc cười vui vẻ. Anh Ba Hưng hỏi tôi:

- Hồi nãy anh nói Chúa sống lại là sao? Chết rồi làm sao sống lại được?

Tôi đứng lên và nói:

- Thưa anh Ba và toàn thể anh em. Từ thuở xa xưa và cho đến bây giờ, vì tội lỗi của nhân loại, Thiên Chúa đã hứa ban cho nhân loại một Đấng Cứu Chuộc, và Đấng ấy đã được sinh ra bởi một Người Nữ đúng như những gì mà các tiên tri đã nói trước đó. Cách đây hơn hai ngàn năm Ngài đã sinh ra trong cảnh khó nghèo và được đặt tên là Giêsu. Đức Giêsu đã đi rao giảng ở nước Do thái, và được nhiều người tin theo. Nhưng cũng có những người không tin, cho rằng Ngài lừa đảo, bắt Ngài, giải Ngài lên các quan triều đình. Khi xét hỏi các quan triều đình thấy Ngài không có tội gì thì tha, nhưng những người thời đó không đồng ý, nên Ngài phải chịu đánh đập và phải chịu chết trên thập giá. Ngài không có tội gì, có chăng là tội bởi chúng ta. Thế nên Thiên Chúa đã cho Ngài sống lại để tôn vinh Ngài, và ai tôn vinh Ngài thì Ngài cũng cho sống lại trong ngày sau hết.

Tôi vừa dứt lời thì thấy anh Ba Hưng tay thì vỗ, đầu thì gật gật, mặt thì suy tư gì đó, cuối cùng anh ngẩng mặt lên và nói:

- Tôi sẽ học hỏi theo các anh.

- Nãy giờ, tôi mới kể vắn tắt, anh Ba và các anh chưa hiểu hết được đâu. Tôi chỉ là giáo dân, nên sự hiểu biết cũng có hạn. Chúng tôi chỉ có niềm tin. Vâng, tin vào Đức Giêsu là Đấng Cứu Chuộc chúng tôi. Nếu anh Ba muốn, anh Ba có thể gặp cha xứ để cha hướng dẫn thêm. Thôi, bây giờ cũng trưa rồi, tôi xin tuyên bố lý do cho buổi tiệc này. Hôm nay là ngày lễ Mừng Chúa Sống Lại (chứ không phải lễ thịt chó). Tôi có làm bữa cơm thịt cầy, có thịt gà nữa, mời anh em nâng ly, mừng với chúng tôi, nào dzôôôôô...





# Người Mẹ Cùi của con

***Maria Túc Lynh***

*Giáo hạt Gia Định*



Là một con người thì ai cũng có quyền tự hào về mẹ của mình, càng tự hào hơn khi biết mẹ mình là một người phụ nữ đẹp và tuyệt vời. Mẹ đẹp thì chắc chắn con cái sẽ đẹp, không đẹp về bên ngoài thì ít ra cũng giống nét đẹp trong tâm hồn. Mẹ tốt lành thì con cũng sẽ không đến nỗi tệ.

Người mẹ thế gian của con, tuy không được trọn hảo nhưng cũng là một người mẹ tốt. Mẹ và con cũng nhiều lúc hiểu lầm nhau, nhưng sau đó vì tình thương nên cuối cùng cũng không đến nỗi căng thẳng. Con và mẹ nhờ thế mà không thể buồn hay giận nhau lâu. Con thương mẹ con lắm và ngược lại mẹ con cũng rất thương con.

Ở đầu bài viết con có giới thiệu Mẹ của con là một “Người Mẹ Cùi”. “Người Mẹ Cùi” của con còn tuyệt vời hơn người mẹ mà con ngày ngày được sờ nắm, hay trò chuyện và ăn chung. Người Mẹ này, con đã viếng thăm cách đây gần một năm, khi đó sau lần đi viếng Mẹ về thì trong lòng con không hề có được ý tưởng là phải chia sẻ cho mọi người biết về sự việc này. Nhưng bỗng nhiên bây giờ, sau khi con đứng cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ ở sân nhà thờ thì lòng con chợt nhớ tới một “Người Mẹ Cùi” đang ở rất xa con và một mình cô đơn giữa núi rừng trong một hình hài không toàn vẹn.

Cách đây gần một năm, trong một dịp về thăm bố đỡ đầu của con (là một linh mục) ở Gia Lai. Bố con đã đưa con đi viếng Mẹ, Mẹ đó là Mẹ Măng Đen (\*). Thú thật là trước khi được biết Mẹ Măng Đen thì trong tâm trí con, Mẹ Maria luôn là một phụ nữ rất đẹp, rất sang trọng. Mẹ Maria của con đẹp trọn vẹn, đẹp

không một tỳ vết. Trước khi đi viếng Mẹ Măng Đen, bố con không hề nói trước là Mẹ Măng Đen có hình thể ra làm sao. Bố chỉ nói là nếu con đã lên đây mà không ra thăm Mẹ thì uổng cho chuyến đi lắm. Trong đầu con lúc đó chắc Mẹ Măng Đen rất đẹp, hay là có điều gì đó rất kỳ bí. Làm cho con rất nóng lòng muốn gặp Mẹ.

Có một điều rất ngộ là Mẹ biết rõ tính con. Mẹ biết con rất tò mò hay tìm hiểu. Tính con, nếu những gì lạ lạ thuộc về tâm linh thì con hay chạy lung tung để tìm cái gì kỳ lạ nhất, thích tìm cái gì vừa mới vừa lạ. Nay lại nghe đến có một Đức Mẹ Măng Đen rất thiêng, nhưng lạ một điều là không ai cho con biết về dung mạo bên ngoài của Mẹ. Làm cho con rất tò mò và mong ước một lần đến viếng Mẹ. Có lẽ Mẹ Maria muốn con phải biết rằng có cái đẹp nhất thì cũng có cái xấu nhất.

Cho dù như thế nào thì Mẹ vẫn muốn con phải đối diện với sự phong phú của cuộc đời và điều thú vị trong đời sống đạo. Cũng như Chúa đã cho con thấy cái sai của mình khi gặp thất bại và hướng dẫn con đi đúng đường để cuộc đời con ý nghĩa hơn, trong cái tự do chọn lựa của con.

Mẹ đã biết con luôn nghĩ rằng Mẹ là một phụ nữ tuyệt vời và xinh đẹp không ai sánh bằng. Và con luôn tự hào về vẻ đẹp của Mẹ. Có lúc nào đó con cũng cảm thấy mình hãnh diện và “chảnh một chút” khi nhận Mẹ Maria là Mẹ của mình – đôi khi con tự hào huyền rằng con cũng xinh đẹp. Cái bản tính thích “thấy người sang bắt quàng làm họ” của con hình như cũng còn chút chút. Mẹ đúng Mẹ của con, hiểu rõ tính xấu của con. Cho nên Mẹ muốn con phải tận mắt chứng kiến Người Mẹ mà con tự hào là người phụ nữ đẹp nhất thế gian, người phụ nữ sang trọng nhất thế gian cũng là một Người Mẹ nghèo nàn và có dung mạo thật xấu. Mặc dù bản chất Mẹ vẫn là Người Mẹ trọn hảo.

Khi con tận mắt thấy thì hỡi ôi!!! Thoạt đầu con đã sững sờ khi đứng trước một hình ảnh không còn một chút gì là Mẹ Maria của con. Y phục của Mẹ thì te tua làm cho con đã thấy thất vọng. Bàn tay xinh đẹp khi cầm chuỗi Mân Côi của Mẹ đầu mất tiêu rồi, mà giờ chỉ còn hai cánh tay cụt. Từ từ trông lên

Mẹ kỹ một chút nữa thì con còn thấy thảm thương hơn. Đôi mắt hiền từ xinh đẹp của Mẹ con sao mà buồn thế, trông cứ như lộ lộ thế nào - chân mày bên thì cao bên thì thấp. Cái mũi Mẹ mà theo con là mũi dọc dừa xinh xắn của Mẹ cũng đâu mất tiêu, chỉ còn lại một cái vệt xiêu vẹo. Cái miệng như hoa của Mẹ cũng bị méo xẹo. Sau khi định thần một lúc thì con mới bớt thấy ngỡ ngàng.

Có lẽ cho tới giờ phút này con mới biết rằng, Mẹ vừa muốn con phải nhận thức được cho dù hình hài bên ngoài xấu hay đẹp, được người ta chấp nhận hay không thì đó vẫn là vinh quang của Chúa. Vì một minh chứng rất rõ ràng, Mẹ tuy không đẹp, Mẹ tuy được xem như tật nguyên nhưng Mẹ vẫn là một Người Mẹ đầy quyền phép và lòng bao dung. Qua những chứng nhân mà con gặp nơi đây (họ ở rất xa Mẹ, đặc biệt là đa số họ không phải là người Công Giáo), họ đã được Mẹ chữa lành nhiều căn bệnh nan y mà y học đã bó tay. Những hoàn cảnh đau khổ đều được Mẹ giải thoát. Và con, từ ngưỡng mộ này đến kính phục khác ở Người Mẹ Cao Cả này.

Giờ đây, sau khi ngồi tưởng nhớ lại những gì con cảm nhận ở lần viếng mẹ Măng Đen, con đã có cái nhìn rộng hơn về cuộc sống chung quanh. Con nghĩ không chỉ nhìn thấy những hình ảnh của những nghèo khó, bệnh tật... qua hình ảnh Chúa Giêsu cao cả, mà hình ảnh những người bệnh phong hay tật nguyên qua hình bóng của Người Mẹ xinh đẹp tuyệt trần của con.

Đạo Công Giáo quả thật kỳ diệu, cho con từ ngạc nhiên này đến bất ngờ khác. Từ đây con càng xác tín rằng, nếu chúng ta có lòng hướng thiện một cách trọn vẹn và học hỏi một cách chân thành để sống đúng hơn và ý nghĩa hơn cho một con người thì Chúa và Mẹ Maria luôn tìm cách để dạy dỗ, nâng đỡ qua rất nhiều phương cách, mà theo con là phương cách nào cũng thú vị và tuyệt vời.

Qua đây con cũng muốn nhắn nhủ với những ai vẫn còn mơ hồ về sự đồng cảm và quyền năng của Mẹ với nhân loại rằng:

- Mẹ đã từng được biết đến là một phụ nữ quê mùa, nghèo khó - để cảm thông cho sự khốn cực của con cái vì cơm áo gạo tiền.



- Một Người Mẹ luôn đồng hành bên con mình cho dù Người Con đó có bị người đời chối bỏ và hành hình một cách đau thương nhất – để phù trợ cho những người mẹ có hoàn cảnh vì con cái mà chịu nhiều đau khổ.

- Một Người Vợ trung thành và luôn luôn cùng chồng gánh vác sẻ chia những khó khăn trong cuộc sống (mặc dù Mẹ chỉ là người vợ để che mắt người thế gian vì Mẹ là Người Phụ nữ trinh trắng vẹn tuyền mà Chúa đã chọn để làm Mẹ nhân loại). Cho dù không biết là cuộc đời mình sẽ về đâu nhưng Mẹ vẫn kiên tâm bước trên con đường Thiên Chúa đã chọn – để nâng đỡ những phụ nữ nào đang rơi vào hoàn cảnh đau khổ khi đức tin bị chao đảo thì cứ nhìn lên Mẹ là một kim chỉ nam mà bước theo với lời xin vâng trọn vẹn.

Giờ Mẹ lại cho nhân loại thấy Mẹ cũng có thể là một Người không toàn vẹn về thể xác - để cho những bệnh nhân, những con người không còn lành lặn về thể xác không cảm thấy cô đơn lạc lõng trong hoàn cảnh bi thương của mình, mà hãy vững tin rằng chúng ta có một Người Mẹ đồng cảnh ngộ luôn bên mình.

Theo con, Mẹ muôn đời vẫn là Người Mẹ tuyệt vời nhất thế gian.

Một lần nữa con xin chân thành cảm ơn quý vị đã đọc và đồng cảm với con. Nhân đây con cũng xin Mẹ Măng Đen, "Người Mẹ Cùi" tuyệt vời của con nhận lời con mà cứu chữa cho tất cả những bệnh nhân đã từng biết và nghe đến danh Mẹ.

-----  
*(\* Theo tài liệu của Tòa Giám mục Kon Tum, và tường trình của linh mục Giuse Nguyễn Minh Kông (còn được viết là "Công") thì đây là bức tượng được tạc theo tượng Đức Mẹ Fatima do linh mục Tôma Lê Thành Ánh tặng. Bức tượng này được linh mục Kông mang lên tiền đồn Măng Đen bằng trục thẳng. Tượng được dựng trên một trụ đài đơn sơ như hiện nay vào giữa năm 1971. Năm 1974, do chiến tranh, bức tượng bị hư hỏng ít nhiều và bị bỏ phế sâu trong rừng rậm.*

Sau chiến tranh, theo ghi nhận của linh mục Gioakim Nguyễn Hoàng Sơn, ghi chép cuộc trao đổi với bà Đào Thị Hương, người được cho là đã có công bảo tồn bức tượng, thì cho đến đầu năm 1987, tượng vẫn còn nguyên. Tuy nhiên, đến cuối năm 1987 thì tượng bị mất đầu, mất tay, nhưng không rõ nguyên nhân.

Năm 2002, tuyến Quốc lộ 24 được dự định mở rộng kéo dài để dùng làm tuyến giao thông chính. Năm 2004, khi bắt đầu thi công tuyến đường này, những người làm đường khi thấy bản thiết kế vô tình đi qua vị trí tượng này đã điều chỉnh tuyến đường để tránh xâm hại đến bức tượng. Trong số những người làm đường có một tín đồ Công giáo tên Hoàng đã bỏ công phục chế phần đầu và đôi tay. Phần đầu được phục chế với gương mặt không còn giống các phiên bản tượng Đức Mẹ Fatima thông thường nữa, nhưng mang dáng dấp phụ nữ Tây Nguyên Việt Nam. Tuy nhiên, không rõ vì sao đôi tay không thể phục chế được, sau khi phục chế đã bị rơi xuống dưới chân tượng, vì vậy tượng vẫn mang hình dáng cụt tay cho đến ngày nay. Theo linh mục Phi Khanh Vương Hoàng Khởi, dẫn tư liệu do Tòa Giám mục Kon Tum cung cấp, thì Linh mục Gioakim Nguyễn Hoàng Sơn đã "tìm được một phần bàn tay và một phần đốt tay trở của tượng Mẹ" ngày 28 tháng 12 năm 2006, hiện đang được cất giữ tại Tòa Giám mục Kon Tum. Có lẽ đây chính là phần còn lại của đôi tay được phục chế.

Mãi đến cuối tháng 8 năm 2006, một tín đồ Công giáo tên Lâm khi đi qua đây, vô tình được nghe kể lại nên đã tìm đến xác nhận bức tượng và thông báo sự hiện hữu của bức tượng cho Tòa Giám mục Kon Tum. Ngày 28/12/2006, một phái đoàn do Giám mục Kon Tum Micae Hoàng Đức Oanh dẫn đầu đã lên viếng bức tượng. Một năm sau, ngày 9/12/2007, Giám mục Hoàng Đức Oanh cùng các linh mục, tu sĩ, và hơn 2.000 giáo dân đã tổ chức dâng thánh lễ long trọng kính Đức Mẹ tại đây. Từ đó, nơi đây trở thành một nơi hành hương của các giáo dân vùng Tây Nguyên và ngày 9 tháng 12 hàng năm trở thành ngày Hành hương Đức Mẹ Măng Đen của Giáo phận Kon Tum.

# *Lòng nhân ái, còn không*

**Fx Đỗ Công Minh**

Trong một Games Show CHUNG SỨC mới đây trên HTV 9 khi được hỏi: "Ngoài công việc học tập ở trường ra, sinh viên còn tham gia công việc gì nhiều nhất?". Một bạn nam trả lời: "Công tác từ thiện". Ngồi xem chương trình, tôi chắc mẩm đáp án này sẽ đạt điểm cao, ai ngờ chỉ có 3 điểm tức là có 3 người đồng tình (3%). Trong lúc đáp án: "tham gia văn nghệ" lại có trên 30 người đồng ý (trên 30%).

Đây chỉ là một trò chơi, không ai có thể khẳng định tính chính xác nhiều hay ít, đúng hay sai. Câu hỏi cũng không chỉ thăm dò đối tượng để cập là Sinh viên, mà là bất cứ ai những người làm chương trình gặp. Sinh viên ngoài việc học còn thích tham gia văn nghệ trên 30% điều này cũng phải và bình thường qua thực tế xã hội hôm nay. Thế nhưng chỉ 3% thích tham gia công tác từ thiện hẳn là điều đáng báo động. Các nhà đạo đức học, các nhà xã hội học, các vị đang phụ trách các vấn đề xã hội trong nước như Lao động Thương Binh Xã hội, Hội Phụ nữ Việt Nam, các vị lãnh đạo các tổ chức tôn giáo, các nhà giáo, những vị phụ trách về văn hóa dân tộc và gần gũi nhất là Đoàn Thanh Niên, Hội Sinh viên Thành phố nghĩ sao khi lòng nhân dường như bị lãng quên trong thực tế xã hội Việt Nam hôm nay? Nhân ái là thương người, mà lòng nhân cũng là lòng người. Nhân là Người mà Nhân cũng cách con người.

Khi con người với nhau không còn coi trọng tình yêu thương đùm bọc lẫn nhau mà chỉ để ý đến thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ cá nhân thì xã hội này sẽ đi về đâu? Yêu thích tham gia văn nghệ đối với người trẻ hôm nay không có gì đáng phê phán. Thế nhưng thực tế văn nghệ hôm nay lại đang mang nhiều sắc thái nhạt nhẽo, vô cảm, cổ vũ lạc thú tầm thường như "lộ hàng", hát nhép, tạo Scandal nhằm là một điều đáng buồn trong nền Văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc mà cả nước ta đang phấn đấu đạt được. Lòng nhân ái trong xã hội hôm nay, có còn không?



# Nối vòng tay Lòng Chúa Thương Xót

Thom. Aq. Trâm Thiên Thu

**VIỆT NAM** – Tại nhà hành hương của Tòa TGM Saigon ngay bên chân núi Đức Mẹ Bãi Dâu, ngày 21 và 22-3-2012, đã diễn ra buổi tĩnh tâm Mùa Chay và họp mặt của đại diện các cộng đoàn LCTX liên giáo phận.

Các tham dự viên là 100 người, trong đó gồm 10 cha linh hướng và các ban chấp hành các CĐ LCTX của tổng giáo phận Saigon, Huế, Phan Thiết, Bà Rịa – Vũng Tàu, Ban Mê Thuột, Vĩnh Long, Xuân Lộc, Mỹ Tho, Bùi Chu và Thánh Hóa.

Mở đầu là huấn từ khai mạc của LM G.B. Võ Văn Ánh, tổng linh hướng CĐ LCTX tổng giáo phận Saigon. Ngài nói rằng CĐ LCTX tự phát từ giáo dân, và rồi đã có bản kinh LCTX được imprimatur của ĐGM Phêrô Trần Đình Tứ, GP Phú Cường, chủ tịch Ủy ban Phụng tự trực thuộc HĐGM Việt Nam. LM Ánh nói rằng có một số linh mục chưa hiểu nên đã cấm, nhưng thực ra Chuỗi LCTX có nền tảng thần học vững chắc chứ không theo tình cảm cá nhân.



Cha Tổng LH CĐ LCTX GP Sài Gòn khai mạc buổi tĩnh tâm



Đại diện CĐ LCTX GP Thanh Hóa & các cha



CĐ LCTX GP Sài Gòn & các cha



Ngài còn nói đến 3 điểm cốt lõi của LCTX, có thể gọi là “chiếc kiềng LCTX” hoặc “tam giác LCTX”. Để dễ nhớ có thể gọi tắt là 3 chữ T. Đó là: Thỉnh cầu, Thực thi và Tín thác.

Thỉnh cầu là cầu nguyện với LCTX, dù là cầu nguyện chung hay riêng. Thực thi là thực hành LCTX, ở đâu có đau khổ thì ở đó có LCTX, chúng ta đã được Chúa thương xót rồi thì phải thể hiện LCTX đối với tha nhân. Tín thác là tin tưởng vào LCTX, dù tội lỗi đến đâu thì cũng đừng mất lòng trông cậy: *“Ở đâu tội lỗi đã lan tràn, ở đó ân sủng*

*càng chứa chan gấp bội”* (Rm 5:20). Ai càng tội lỗi thì càng đáng hưởng nhờ LCTX, vì chính Chúa Giêsu đã bỏ 99 con chiên “ngoan” mà đi tìm 1 con chiên lạc (x. MT 18:12-14; Lc 15:4-7).

Đây là dịp “nối vòng tay LCTX” lần đầu tiên mang tính toàn quốc, và đặc biệt là lần này 10 linh mục đã cùng làm Thỉnh Nguyện Thư gửi ĐHY và các ĐGM để xin HĐGM phê chuẩn CĐ LCTX trong kỳ họp lần tới của HĐGM Việt Nam.

Trong 2 ngày làm việc, các đại diện các giáo phận nói về hoạt động của CĐ LCTX tại nơi mình sinh hoạt, sau đó các tham dự viên được chia thành 4 nhóm để thảo luận 2 câu hỏi:

1. Qua trình bày của các giáo phận, ghi nhận những điểm tích cực nào cần giữ, những điểm nào cần sửa?



**2. Việc hợp nhất CD LCTX liên giáo phận có cần không? Hợp nhất thế nào?**



Đại diện CD LCTX GP Bùi Chu & các cha



CD LCTX GP Bà Rịa & các cha



CD LCTX GP Phan Thiết & các cha

Ngày nay, LCTX càng cần hơn bao giờ hết, vì mối nguy hiểm của thời đại chúng ta là "mất ý thức tội lỗi", muốn loại bỏ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống. Càng nguy hiểm hơn là có những người vẫn ý thức tội lỗi nhưng lại ngã lòng trông cậy, không tin tưởng vào LCTX.

Chúng ta biết rằng Sứ điệp Lòng Chúa Thương Xót đã được Chúa Giêsu trao phó, vậy mà chính Giáo hội cũng đã từng "ngghi ngờ" và cho rằng thánh nữ Faustina (1905-1938) có vấn đề về tâm thần, vì chính thánh nữ là người không được học bao nhiêu, nhưng thánh nữ "dốt" chữ chứ không "dốt" yêu thương. Mãi đến năm 1978, sau khi nhận lãnh

trọng trách "chấn dốt chiêm mẹ và chiêm con", Chân phước GH Gioan-Phaolô II (Karol Józef Wojtyła, 18.5.1920 – 2.4.2005) mới "giải oan" cho thánh nữ và chính thức loan truyền LCTX, đồng thời công bố Chúa nhật II PS là lễ mừng kính LCTX, đặc biệt là chính Chân phước GH Gioan-Phaolô II cũng đã ban hành Thông điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (Dives in Misericordia) ngay sau khi vừa nhận lãnh sứ vụ Giáo hoàng và cũng là thông điệp đầu tiên trong triều đại Giáo hoàng của ngài. Và rất có thể Giáo hội sẽ tấn phong tước vị Tiến sĩ Giáo hội cho Thánh Faustina.

Người có công đầu tiên truyền bá LCTX chính là Lm Micae Sopocko (Ba Lan), linh mục giải tội cho thánh nữ Faustina. Ngài là một linh mục nhiệt thành, sống tâm linh, hạnh phúc với sứ vụ mục tử, nhưng chính linh mục này mới đầu cũng “ngghi ngờ” thánh nữ Faustina bị tâm thần. Nhưng từ năm 1933, khi được bổ nhiệm làm tuyên úy cho Dòng Nữ tử Đức Mẹ Từ Bi (Sisters of Our Lady of Mercy) ở Vilnius, nay là Lithuania, LM Micae Sopocko đã “thay đổi hoàn toàn”.

Sau mỗi chục Kinh Mân Côi, Giáo hội có lời nguyện: "*Lạy Chúa Giêsu, xin tha tội chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin đem các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến **Lòng Chúa Thương Xót** hơn*". Như vậy, Giáo hội đã “nhắc nhớ” tới LCTX từ lâu rồi, nhưng đôi khi có mấy ai lưu ý! Trong mỗi thánh lễ, chúng ta cũng luôn kêu cầu Chúa thương xót chúng ta nhiều lần (Kinh Thú Nhận, Kinh Thương Xót, Kinh Chiên Thiên Chúa). Và còn nhiều lần khác trong ngày nữa...

Chúng ta biết rằng ngay cả việc sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu cũng chỉ có từ thế kỷ 11, nhưng mãi đến thế kỷ 16, đó vẫn là lòng sùng kính riêng tư, thường liên kết với lòng sùng kính Năm Dấu Thánh Chúa Giêsu. Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu đầu tiên được cử hành ngày 31-8-1670 ở Rennes, Pháp, nhờ nỗ lực của Lm Gioan Eudes (1602-1680). Tại Rennes, lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu lan rộng, nhờ thị kiến của thánh nữ Margaret Maria Alacoque (1647-1690) mà lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu mới lan rộng toàn cầu.

Thiên Chúa là Vị-Thẩm-Phán-Nhân-Hậu và mệnh danh là Tình Yêu (x. 1 Ga 4:8 & 16). Nói đến Tình Yêu Thiên Chúa hay Thánh Tâm Chúa, hoặc Lòng Chúa Thương Xót, đó cũng vẫn là MỘT. Không Yêu thì không có Trái Tim, có Trái Tim thì ít nhiều phải biết Yêu (dù yêu kiểu nào), ngay cả người tâm thần vẫn biết yêu (ở mức độ nào đó). Máu còn chảy là tim còn đập, tim còn đập là còn yêu, người sống thực vật vẫn biết Yêu dù họ không thể nói ra, mà yêu theo “kiểu” Chúa Giêsu tức là Lòng Thương Xót. Tình yêu hay Lòng Thương Xót, hoặc lòng trắc ẩn, luôn khó hiểu. Thiên Chúa kỳ diệu vì Thiên Chúa là Tình yêu (1

Ga 4:8 & 16). Đặc biệt nhất là Chúa Giêsu thể hiện Tình Yêu Thương (tức là Lòng Chúa Thương Xót) bằng một phương thức “độc nhất vô nhị” là lập Bí tích Thánh Thể, thật không còn cách nào “độc chiêu” hơn, để có thể luôn ở bên những người mà Ngài yêu thương – đó là chính tội nhân chúng ta.

Nhưng trước khi chúng ta được đón rước Thánh Thể để được hòa tan trong Thiên Chúa, chúng ta phải xứng đáng tiếp rước một Vị Đại Thánh (dù chỉ là tương đối), nghĩa là phải sạch tội trọng. Muốn vậy, chúng ta phải giao hòa với Thiên Chúa qua Bí tích Hòa giải. Một tội nhân hoàn toàn bất xứng, thậm chí chúng ta đều bị án tử, nhưng được Thiên Chúa xóa hết “nợ đời”, cho trắng án, hoàn toàn tha bổng, để chúng ta được trở nên thân thiết với Thiên Chúa. Về phần đời, việc Ngài làm như vậy sẽ bị coi là đại đột, là ngu xuẩn, làm sao con người có thể hiểu hết Ngài yêu thương chúng ta đến mức nào?

Đó là cả một chuỗi LCTX: Thiên Chúa không yêu thương chúng ta, làm sao có thể hòa giải? Không hòa giải làm sao tha thứ? Ngài không tha thứ, làm sao chúng ta xứng đáng tiếp rước Thánh Thể? Nói chung, Tình Yêu Chúa, Thánh Tâm Chúa, Bí tích Hòa giải, Bí tích Thánh Thể đều bắt nguồn từ Lòng Chúa Thương Xót. Cả cuộc đời chúng ta sống trong một chuỗi LCTX.

Đáng lẽ chúng ta, những tội nhân, phải bị Thiên Chúa trừng phạt vì đã phạm những tội quá kinh khiếp và tái phạm quá nhiều lần, tiếp tay với Giuđa và ăn chia với ma quỷ, đồng thời lại “rửa tay” như Philatô, nhưng Thiên Chúa đã bắt chính Con Yêu Dấu là Chúa Giêsu “phải” chịu hình phạt là chết thay cho chúng ta. Chúa Giêsu biết mình bị hàm oan nhưng Ngài hết lòng tuân phục Cha nên vui nhận cái chết nhục nhã ê chề nhất: *“Đức Kitô đã cứu chuộc chúng ta khỏi bị nguyên rủa vì Lễ Luật, trong khi vì chúng ta mà chính Người trở nên đồ bị nguyên rủa, vì có lời chép: Đáng nguyên rủa thay mọi kẻ bị treo trên cây gỗ!”* (Gl 3:13). Thế nhưng Ngài vẫn không chấp tội chúng ta, thông cảm sự yếu đuối mà cho là chúng ta “lầm”, sẵn sàng tha thứ ngay cả khi chúng ta chưa xin: *“Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm”* (Lc 23:34).

LCTX luôn lớn hơn tội lỗi của cả thế giới. Chắc chắn như vậy, vì dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu (hoặc Đứa Con Hoang Đàng) là bằng chứng hùng hồn về LCTX (x. Lc 15:11-31), chúng ta không được ngã lòng. Đồng thời mỗi người có nhiệm vụ phải chuyển LCTX tới mọi người khác.

LCTX là việc đạo đức thánh thiện của mọi người, không riêng gì ai, và ai cũng có trách nhiệm rao truyền LCTX. Nhưng không ai được phép “quảng cáo” LCTX theo cách dị đoan hoặc trục lợi. Ngày nay cần nhân chứng hơn thầy dạy, vì thể hiện bằng hành động là cách “nói” nhiều và tác động mạnh hơn hết, khả dĩ hoán cải chính mình và thế giới.

Có 3 cách thể hiện LCTX với tha nhân: (1) **Làm việc thương xót** dưới mọi hình thức; (2) Nếu không thể làm việc thương xót thì **nói lời thương xót**, nghĩa là giúp người khác bằng lời động viên, khích lệ; (3) Nếu không thể tỏ LCTX qua việc làm hoặc lời nói thì **cầu nguyện**, vì lời cầu có thể đến được những nơi chúng ta không thể đến được. Như vậy thì không có gì khó đối với bất kỳ ai.

Nếu hoàn cảnh không cho phép, chúng ta có thể hướng về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu lúc 3 giờ chiều mỗi ngày và nguyện tắt: *"Kính lạy Máu và Nước đã tuôn trào từ Thánh Tâm Chúa Giêsu, như thác nguồn thương xót chúng con. Con tín thác vào Chúa"*. Điều này chắc hẳn không gì khó thực hiện. Trong lúc đang làm việc hoặc chạy xe trên đường, bạn cũng vẫn có thể liên tục thân thưa: *"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài"*, và cầu nguyện: *"Vì cuộc Khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"*. Việc đơn giản nhưng lại rất ích lợi cho chính mình. Quả là "một vốn nhiều lời" vậy!

LCTX có từ thuở khai thiên lập địa, sách Sáng thế dẫn chứng:

*– Nay, tôi tớ ngài đây đã được đẹp lòng ngài, và ngài đã tỏ lòng thương lớn lao của ngài đối với tôi khi để cho tôi sống. Nhưng tôi không trốn lên núi được đâu, tai ương sẽ đuổi kịp, và tôi chết mất! (St 19:19).*

– Ông Gia-cóp nói: "Không đâu! Nếu tôi được đẹp lòng ngài, thì xin Ngài nhận tặng phẩm tự tay tôi biếu. Thật vậy, tôi đã nhìn thấy mặt ngài như nhìn thấy mặt Thiên Chúa, và ngài đã tỏ **lòng thương** đối với tôi" (St 33:10).

– Xin Thiên Chúa toàn năng làm cho ông ấy chạnh **lòng thương** các con, mà để cho người anh em kia và Ben-gia-min cùng về với các con. Còn cha, nếu phải mất con, thì cha đành chịu mất vậy! (St 43:14).

LÒNG THƯƠNG đó chính là Tình yêu, là LTX. Chúa Thánh Thần nhiệm xuất từ tình yêu của Chúa Cha và Chúa Con. Mà "Thiên Chúa là Tình yêu" (1 Ga 4:8), như vậy Thiên Chúa cũng chính là LTX.

Thật đáng lưu ý lời Chúa Giêsu đã mặc khải cho Thánh nữ Faustina: "Vào lúc 3 giờ chiều, hãy khẩn cầu LTX của Ta cho các tội nhân cách riêng, và nếu có thể trong giây lát, con hãy trảm mình vào cuộc khổ nạn của Ta, đặc biệt lúc Ta bị bỏ rơi trong cơn hấp hối. Đây là giờ điểm LTX **vĩ đại nhất** đối với thế giới. Trong giờ này, Ta sẽ **chẳng từ chối** bất cứ điều gì với các linh hồn kêu van Ta, nhân danh cuộc tử nạn của Ta".

Thiên Chúa là Đấng giữ lòng trung tín mãi muôn đời (Tv 146:6). Chắc chắn lời Ngài đã hứa không bao giờ sai! Và "muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương" (Tv 118; 136).

Chiều ngày 22-3-2012, mọi người chia tay nhau trong niềm vui thánh đức và tràn ngập hồng ân của LCTX. Đây là bước khởi đầu tốt đẹp, hy vọng sẽ tiếp tục có những dịp "nối vòng tay LCTX" như vậy để tăng thêm sự hiệp nhất trong Giáo hội Công giáo Việt Nam.

**Lạy Chúa, xin biến đổi chúng con nên giống Chúa hơn trong từng ngôn ngữ, cử chỉ và động thái. Nguyên xin cho việc sùng kính LCTX được công nhận và lan rộng khắp nước Việt Nam cũng như toàn thế giới. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng con. Amen.**

# Những Lời Khôn Ngoan

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"  
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

**57** Quá khứ không thuộc về tôi, tương lai không phải của tôi, với tất cả tâm hồn, tôi cố gắng lợi dụng giây phút hiện tại. (NK 351)

**58** Niềm vui của Cha thật lớn lao biết bao vì sự trung thành của hiền thê của Cha trong những điều nhỏ mọn. (NK 352)

**59** Tôi hiểu rằng những nỗ lực của chúng ta dù lớn lao đến đâu cũng không làm đẹp lòng Chúa nếu thiếu dấu ấn của đức vâng lời; tôi đang nói về một linh hồn tu sĩ. (NK354)

**60** Khi bóng tối càng dày đặc, niềm tin thác của chúng ta càng phải trọn hảo. (NK 357)

**61** Tôi không hiểu sao lại không tin thác vào Đấng có thể làm được mọi sự. Có Chúa là có tất cả, không có Chúa là không có gì hết. Người là Thiên Chúa. Thiên Chúa sẽ không để ai đặt hết tin tưởng nơi Người sẽ phải bẽ bàng. (NK 358)

**62** Khi chúng ta mở lòng cho tác động của Chúa thánh Thần, thì Người sẽ hoàn tất những gì còn thiếu nơi chúng ta. (NK 359)

**63** Chúa Giêsu thích đi vào những biển cố chi li nhất trong cuộc sống của chúng ta và Chúa thường hoàn thành những ước vọng thầm kín mà đôi khi tôi đã giấu Chúa, mặc dù biết rằng không gì có thể che khuất được Người. (NK 360)



## HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN HẠT TSN

- 05 người tín thác công việc làm, xin Chúa nâng đỡ vượt qua mọi bất hạnh.
- 07 người dâng tâm trí các con trong học hành sáng suốt, thi cử đạt kết quả tốt. Yêu mến Chúa ngày càng nhiều hơn. Biết vâng lời cha mẹ.
- 10 người tín thác gia đình tìm về nguồn ân sủng Chúa.
- CĐ dâng công tác bác ái mùa chay. Xin ơn bình an mạnh khỏe nơi quý ân nhân.
- 04 gia đình tín thác chồng bỏ rượu bia tìm về nguồn ân sủng Chúa.
- 14 người tạ ơn LCTX đã và đang chữa lành bệnh tật hồn xác.
- 11 người tín thác công nợ. Xin tìm được việc làm ổn định, trả được nợ theo quan phòng Chúa.
- 02 người tín thác thai nhi và mẹ nơi Chúa gìn giữ, mạnh khỏe ngày chào đời được xuôi thuận trong tình yêu Chúa.
- Dâng các anh chị em nhiệt tâm phục vụ các công tác tông đồ tâm hồn luôn thánh thiện, bình an.
- Xin Chúa ban tràn đầy hồng ân, sức khỏe và ơn khôn ngoan cho Cha Tổng linh hướng, Cha linh hướng giáo hạt, các Cha quản xứ. Để các Ngài dẫn dắt toàn thể đoàn chiên biết đem tình thương Chúa đến cho mọi người ở khắp mọi nơi.
- Dâng các linh hồn linh mục, tu sĩ, linh hồn tổ tiên ông bà cha mẹ, linh hồn các hội viên đã tín thác vào LCTX được tẩy rửa tinh tuyền, các linh hồn mới qua đời và các linh hồn nơi luyện ngục.

***Tài liệu Học tập LÒNG THƯƠNG XÓT rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com Xin dùng chữ Unicode.***

# Mục Lục

✠ Thư Thịnh Nguyễn	02
✠ Lá Thư Linh Hương	
◆ Chúa Giêsu lập Bí tích Thánh Thể	04
✠ Sống Lời Chúa	07
✠ <b>Học hỏi Linh Đạo</b>	
◆ LCTX trong Thánh kinh (Kỳ 3)	16
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Phục vụ người phong cùi	20
✠ Tháng 4: Kính Thánh Thể	24
✠ Thực thi LTX	
◆ Hương vị yêu thương	27
✠ Tin Tức – Sinh Hoạt	
◆ CD LCTX: Tinh tâm liên Giáo Phận	33
✠ Thực thi Lòng Chúa Thương Xót	36
✠ Bữa Tiệc Ly diễn ra khi nào (P.2)	40
✠ Diễn Đàn	
◆ Thức với Thầy	44
◆ Không phải lễ thịt chó	47
◆ Người Mẹ Cùi của con	49
◆ Lòng nhân ái, còn không	54
◆ Nối vòng tay LCTX	55
✠ Những Lời Khôn Ngoan	62
✠ <b>Hiệp Thông Câu Nguyện</b>	63

